

# **THIỆN TÀI ĐỒNG TỬ CẦU ĐẠO GIẢI THOÁT**

Bản cập nhật tháng 8/2014

<http://kinhmatgiao.wordpress.com>

# THIỆN TÀI ĐỒNG TỬ CẦU ĐẠO GIẢI THOÁT

Lược ghi phẩm **Nhập Pháp Giới** trong Kinh **Hoa Nghiêm**: HUYỀN THANH  
Đồ hình minh họa: Sưu tập từ trang Web buddha-dharma.org

1\_ Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát biết **Thiện Tài Đồng Tử** (Sudhana-kumāra) đã phát Tâm Vô Thượng Bồ Đề, cầu Bồ Tát Hạnh. Liên khuyên dạy Thiện Tài Đồng Tử rằng: “Nếu muốn thành tựu Nhất Thiết Chúng Trí thì phải quyết định tìm cầu bậc Chân Thiện Tri Thức”

Thiện Tài Đồng Tử vâng theo sự chỉ dạy của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát và thực hiện cuộc du hành tìm cầu chân lý giải thoát



2\_ Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến núi Diệu Phong trong nước **Thắng Lạc**, gặp vị Tỳ Kheo **Đức Vân** và được nghe dạy **Pháp Môn Ưc Niệm Nhất Thiết Chư Phật Cảnh Giới Trí Tuệ Quang Minh Phổ Kiến**



3\_ Theo sự chỉ dạy của Tỳ Kheo Đức Vân, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến nước **Hải Môn**, gặp vị Tỳ Kheo **Hải Vân** và được nghe dạy Pháp Môn **Phổ Nhãn**



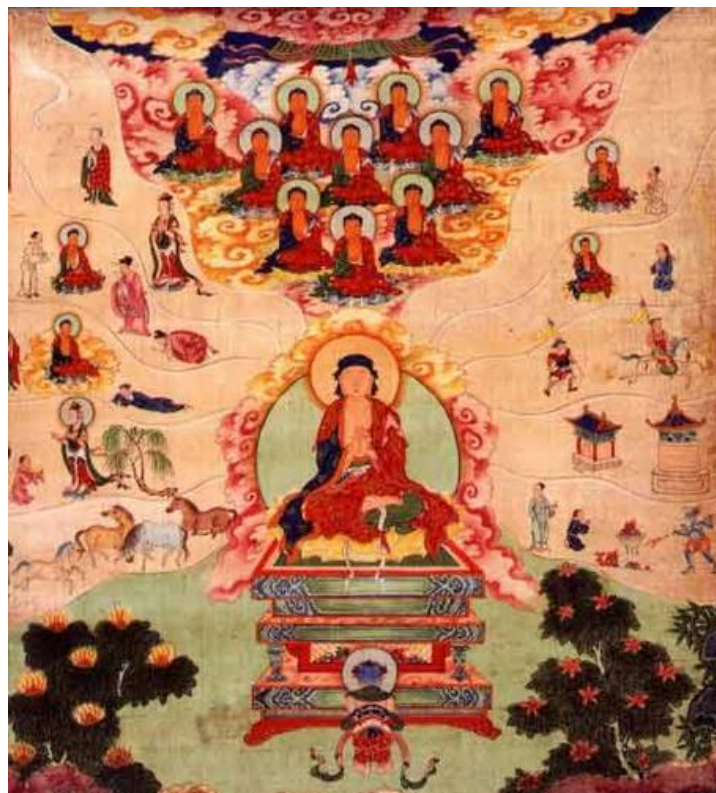
4\_ Theo sự chỉ dạy của Tỳ Kheo Hải Vân, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thôn xóm **Hải Ngạn** ở đường **Lăng Già**, gặp Tỳ Kheo **Thiện Trụ** và được nghe dạy Pháp Môn **Vô Ngại Giải Thoát**, mau chóng cúng dường khắp chư **Phật**, thành tựu khắp chúng sinh



5\_ Theo sự chỉ dạy của Tỳ Kheo Thiện Trụ, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến cái chợ ở thành **Tự Tại** trong nước **Đạt Lý Tỳ Trà**, gặp ông **Di Già** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Diệu Âm Đà La Ni Quang Minh**



6\_ Theo sự chỉ dạy của ông Di Già, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thôn xóm **Trụ Lâm**, gặp vị Trưởng Giả **Giải Thoát** và được nghe dạy Pháp Môn **Như Lai Vô Ngại Trang Nghiêm Giải Thoát**.



7\_Theo sự chỉ dạy của Trương Giả Giải Thoát, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến nước **Ma Lợi Già La**, gặp Tỳ Kheo **Hải Tràng** và được nghe dạy Pháp Môn **Phổ Trang Nghiêm Thanh Tịnh** (còn gọi là Phổ Nhân Xả Đắc, Bát Nhã Ba La Mật Cảnh Giới Thanh Tịnh Quang Minh)



8\_Theo sự chỉ dạy của Tỳ Kheo Hải Tràng, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến khu vườn Phổ Trang Nghiêm ở xứ Hải Triều, gặp Ưu Bà Di **Hưu Xã** và được nghe dạy Pháp Môn **Ly Ưu An Ổn Tràng Giải Thoát**.



9\_Theo sự chỉ dạy của Ưu Bà Di Hưu Xã, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến nước Na La Tố, gặp vị Tiên Nhân Tỳ Mục Cù Sa và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Vô Thắng Tràng Giải Thoát**



10\_Theo sự chỉ dạy của Tiên Nhân Tỳ Mục Cù Sa, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thôn xóm Y Sa Na, gặp vị Bà La Môn **Thắng Nhiệt** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Vô Tận Luân Giải Thoát**



11\_ Theo sự chỉ dạy của Bà La Môn Thắng Nhiệt, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Sư Tử Phấn Tấn, gặp Đồng Nữ **Từ Hạnh** và được nghe dạy Pháp Môn **Bát Nhã Ba La Mật Phổ Trang Nghiêm**



12\_ Theo sự chỉ dạy của Đồng Nữ Từ Hạnh, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến nước Tam Nhân, gặp Tỳ Kheo **Thiện Kiến** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Tỳ Thuận Đăng Giải Thoát**



13 Theo sự chỉ dạy của Tỳ Kheo Thiện Kiến, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến bên bờ sông của nước Danh Văn, gặp Đồng Tử **Tự Tại Chủ** đang cùng với mười ngàn Đồng Tử gom cát để chơi và được nghe dạy Pháp Môn **Nhất Thiết Công Xảo Đại Thần Thông Trí Quang Minh**



14 Theo sự chỉ dạy của Đồng Tử Tự Tại Chủ, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến đại thành Hải Trụ, gặp Ưu Bà Di **Cụ Túc** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Vô Tận Phước Đức Tạng Giải Thoát**





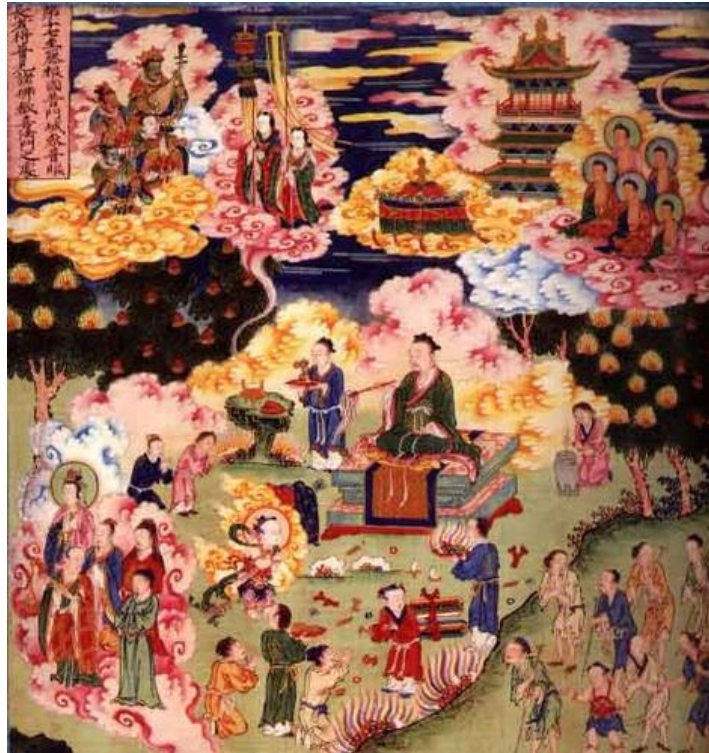
15\_ Theo sự chỉ dạy của Ưu Bà Di Cù Túc, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Đại Hưng, gặp Cư Sĩ **Minh Trí** ngồi trên tòa bảy báu ở ngã tư đường chợ và được nghe dạy Pháp Môn **Tùy Ý Xuất Sinh Phước Đức Tạng Giải Thoát**



16\_ Theo sự chỉ dạy của Cư Sĩ Minh Trí, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến đại thành Sư Tử Cung, gặp Trưởng Giả **Pháp Bảo Kế** và được nghe dạy Pháp Môn **Vô Lượng Phước Đức Bảo Tạng Giải Thoát**



17\_Theo sự chỉ dạy của Trương Giả Pháp Bảo Kế, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Phổ Môn của nước Đẳng Can, gặp Trương Giả **Phổ Nhân** và được nghe dạy Pháp Môn **Làm cho tất cả chúng sinh thấy Phật vui vẻ**



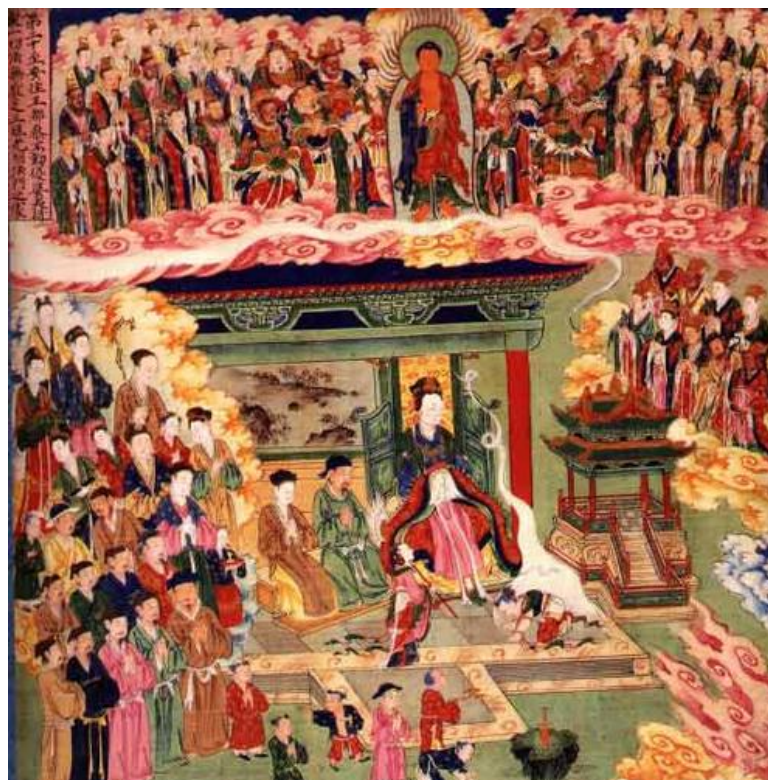
18\_Theo sự chỉ dạy của Trương Giả Phổ Nhân, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến đại thành Ca La Tràng, gặp đức vua **Vô Yêm Túc** và được nghe dạy Pháp Môn **Như Huyền Giải Thoát**



19 Theo sự chỉ dạy của đức vua Vô Yểm Túc, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Diệu Quang, gặp đức vua **Đại Quang** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Đại Từ Tuy Thuận Thế Gian Tam Muội**



20 Theo sự chỉ dạy của đức vua Đại Quang, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến vương đô An Trụ, gặp Ưu Bà Di **Bất Động** và được nghe dạy Pháp Môn **Cầu Nhất Thiết Pháp Vô Yểm Túc Trang Nghiêm Tam Muội**



21\_ Theo sự chỉ dạy của Ưu Bà Di Bất Động, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến đại thành Vô Lượng Đô Tát La, gặp Xuất Gia Ngoại Đạo **Biển Hành** và được nghe dạy Pháp Môn **Chí Nhất Thiết Xứ Bồ Tát Hạnh**



22\_ Theo sự chỉ dạy của Xuất Gia Ngoại Đạo Biển Hành, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến nước Quảng Đại, gặp Trưởng Giả buôn bán hương tên là **Ưu Bát La Hoa** và được nghe dạy Pháp Môn **điều hòa các thứ hương**



23\_ Theo sự chỉ dạy của Trương Giả Ưu Bát La Hoa, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Lô Các gặp thuyền trưởng **Bà Thi La** và được nghe Pháp Môn **Đại Bi Tràng Hạnh**



24\_ Theo sự chỉ dạy của thuyền trưởng Bà Thi La, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Khả Lạc, gặp Trương Giả **Vô Thượng Thắng** và được nghe dạy Pháp Môn **Chí Nhất Thiết Xứ Tu Bồ Tát Hạnh Thanh Tịnh**



25\_ Theo sự chỉ dạy của Trưởng Giả Vô Thượng Thắng, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Ca Lăng Ca Lâm của nước Thâu Na, gặp Tỳ Kheo Ni **Sư Tử Tàn Thân** và được nghe dạy Pháp Môn **Thành Tựu Nhất Thiết Trí Giải Thoát**



26\_ Theo sự chỉ dạy của Trưởng Giả Vô Thượng Thắng, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Bảo Trang Nghiêm của nước Hiêm Nạn, gặp người nữ **Bà Tu Mật Đa** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Ly Tham Dục Tế Giải Thoát**



27\_ Theo sự chỉ dạy của người nữ Bà Tu Mật Đa, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Thiện Độ, gặp Cư Sĩ Tỳ Sắc Chi La và được nghe dạy Pháp Môn **Bất Bất Niết Bàn Tế Giải Thoát**



28\_ Theo sự chỉ dạy của Cư Sĩ Tỳ Sắc Chi La, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến núi Bồ Đát Lạc Ca, gặp Bồ Tát **Quán Tự Tại** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Đại Bi Hạnh**



29\_ Bảy giờ Bồ Tát **Chính Thu** ở phương Đông đến chỗ của Bồ Tát Quán Tự Tại, rồi giảng nói Pháp Môn **Bồ Tát Phổ Môn Tốc Tật Hành Giải Thoát** cho Thiện Tài Đồng Tử nghe.



30\_ Theo sự chỉ dạy của Bồ Tát Chính Thu, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Đọa La Bát Đê, gặp vị Thần **Đại Thiện** và được nghe dạy Pháp Môn **Vân Vãng Giải Thoát**





31\_ Theo sự chỉ dạy của vị Thần Đại Thiện, Thiện Tài Đồng Tử đến Bồ Đề Tràng của nước Ma Kiệt Đà, gặp vị Địa Thần **An Trụ** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Bất Khả Hoại Trí Tuệ Tạng**



32\_ Theo sự chỉ dạy của vị Thần An Trụ, Thiện Tài Đồng Tử đến thành Ca Tỳ La, gặp vị Chủ Dạ Thần **Bà Săn Bà Diễn Đế** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Nhất Thiết Chúng Sinh Ám Pháp Quang Minh Giải Thoát**



33\_Theo sự chỉ dạy của vị Thần Bà Săn Đà Diễn Đê, Thiện Tài Đồng Tử đến Bồ Đề Tràng, gặp vị Chủ Dạ Thần **Phổ Đức Tịnh Quang** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Tịnh Thiền Định Lạc Phổ Du Bộ**



34\_Theo sự chỉ dạy của vị Thần Phổ Đức Tịnh Quang, Thiện Tài Đồng Tử đến phía bên phải của Bồ Đề Đạo Tràng, gặp vị Dạ Thần **Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh** và được nghe dạy Pháp Môn **Đại Thế Lực Phổ Hỷ Tràng Giải Thoát**



35\_ Trong Hội Chúng này, Thiện Tài Đồng Tử gặp vị Dạ Thần **Phổ Cứu Chúng Sinh Diệu Đức** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Phổ Hiện Nhất Thiết Thế Gian Điều Phục Chúng Sinh**



36\_ Theo sự chỉ dạy của vị Thần **Phổ Cứu Chúng Sinh Diệu Đức**, ngay trong Hội **Bồ Đề Tràng** của Đức Như Lai, Thiện Tài Đồng Tử gặp vị Chủ Dạ Thần **Tịch Tĩnh Âm Hải** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Niệm Niệm Xuất Sinh Quảng Đại Trí Trang Nghiêm Giải Thoát**



37\_ Theo sự chỉ dạy của vị Thần Tịch Tĩnh Âm Hải, ngay trong Hội Bồ Đề Tràng của Đức Như Lai, Thiện Tài Đồng Tử gặp vị Chủ Dạ Thần **Thủ Hộ Nhất Thiết Thành Tăng Trưởng Uy Lực** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Thập Thâm Tụ Tại Diệu Âm Giải Thoát**



38\_ Sau khi vào Môn **Bồ Tát Thập Thâm Tụ Tại Diệu Âm Giải Thoát**, Thiện Tài Đồng Tử đến chỗ của vị Dạ Thần **Khai Phu Nhất Thiết Thọ Hoa** và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Xuất Sinh Quảng Đại Hỷ Quang Minh Giải Thoát**



39\_ Tại Đạo Tràng này, Thiện Tài Đồng Tử gặp vị Dạ Thần **Đại Lực Tinh Tiến Cứu Hộ Nhất Thiết Chúng Sinh** và được nghe dạy Pháp Môn Giải Thoát **Giáo Hóa Chúng Sinh** khiến sinh căn lành



40\_ Tại vườn Lâm Tỳ Ni, Thiện Tài Đồng Tử được vị Thần **Diệu Đức Viên Mãn** chỉ dạy môn **Bồ-Tát** trong vô-lượng kiếp khắp tất cả chỗ thị hiện thọ sanh tự tại giải thoát.



41\_ Theo sự chỉ dạy của vị Thần Diệu Đức Viên Mãn, Thiện Tài Đồng Tử đến thành Ca Tỳ La gặp cô gái Thích Cù Ba. Khi đi đến giảng đường **Bồ Tát Tập Hội Phổ Hiện Pháp Giới Quang Minh** thì gặp vị Thần Vô Ưu Đức với chúng Thần nghênh đón khen ngợi. Sau đó Thiện Tài Đồng Tử gặp Thích Nữ Cù Ba và được nghe dạy Pháp Môn **Quán Sát Nhất Thiết Bồ Tát Tam Muội Hải Giải Thoát**



42\_ Sau đó, Thiện Tài Đồng Tử đến chỗ của Ma Gia phu nhân và được nghe dạy Pháp Môn **Bồ Tát Đại Nguyện Trí Huyền Giải Thoát**



43\_ Sau đó Thiện Tài Đồng Tử đến cung Trời **Đao Lợi** gặp cô con gái của Thiên Vương **Chính Niệm**, tên là **Thiên Chủ Quang** và được nghe dạy Pháp Môn **Vô Ngại Niệm Thanh Tịnh Trang Nghiêm Giải Thoát**



44\_ Theo sự chỉ dạy của cô gái Thiên Chủ Quang, Thiện Tài Đồng Tử đến thành Ca Tỳ La, gặp vị Đồng Tử Sư **Biển Hữu**, rồi được vị này giới thiệu đến gặp vị Đồng Tử **Thiện Tri Chúng Nghệ** và được nghe dạy Pháp Môn **Thiện Tri Chúng Nghệ Giải Thoát**



45\_ Theo sự chỉ dạy của Đồng Tử Thiện Tri Chúng Nghệ, Thiện Tài Đồng Tử gặp thành Bà Đát Na ở nước Ma Kiệt Đà gặp Ưu Bà Di Hiền Thắng và được nghe dạy Pháp Môn Bồ Tát Vô Y Xứ Đạo Trường Giải Thoát



46\_ Theo sự chỉ dạy của Ưu Bà Di Hiền Thắng, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Ốc Điền, gặp vị Trưởng Giả Kiên Cố Giải Thoát và được nghe dạy Pháp Môn Bồ Tát Vô Trước Niệm Thanh Tịnh Trang Nghiêm Giải Thoát





47\_Theo sự chỉ dạy của Trương Giả Kiên Cố Giải Thoát, Thiện Tài Đồng Tử gặp Trương Giả **Diệu Nguyệt** và được nghe dạy Pháp Môn **Tịnh Trí Quang Minh Giải Thoát**



48\_Theo sự chỉ dạy của Trương Giả Diệu Nguyệt, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam, đến thành Xuất Sinh, gặp Trương Giả **Vô Thắng Quân** và được nghe dạy Pháp Môn **Vô Tận Tướng Giải Thoát**



49\_Theo sự chỉ dạy của Trương Giả Vô Thắng Quân, Thiện Tài Đồng Tử đi về phía Nam của cái thành, đến thôn xóm Chi Vi Pháp, gặp Bà La Môn **Tối Tịch Tĩnh** và được nghe dạy Pháp Môn **Thành Nguyện Ngũ Giải Thoát**



50\_Theo sự chỉ dạy của Bà La Môn Tối Tịch Tĩnh , Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam đến thành Diệu Ý Hoa Môn, gặp Đồng Tử **Đức Sinh** với Đồng Nữ **Hữu Đức** và được nghe dạy Pháp Môn **Huyền Trụ Giải Thoát**



51\_ Theo sự chỉ dạy của hai vị Đồng Nam Đồng Nữ này, Thiện Tài Đồng Tử đi về phương Nam đến chỗ cư trú của Bồ Tát **Di Lạc** tại lầu gác Đại Tỳ Lô Giá Na Trang Nghiêm Tạng trong khu vườn Đại Trang Nghiêm của nước Hải Ngạn và được hướng dẫn đi vào bên trong lầu gác Đại Tỳ Lô Giá Na Trang Nghiêm Tạng này, quán sát vòng khắp, liền hay học biết rõ **Bồ Tát Hạnh**. Học xong, thành tựu vô lượng Công Đức.



52\_ Theo sự chỉ dẫn của Bồ Tát Di Lạc, Thiện Tài Đồng Tử đi đến thành Tô Ma Na ở nước Phổ Môn và được Bồ Tát **Văn Thù Sư Lợi** dạy bảo, khiến cho thành tựu a tăng kỳ Pháp Môn, đầy đủ vô lượng ánh sáng Đại Trí, được Bồ Tát vô biên tế Đà La Ni, vô biên tế Nguyên, vô biên tế Tam Muội, vô biên tế thần thông, vô biên tế Trí của Bồ Tát và khiến cho nhập vào Đạo Trường **Phổ Hiền Hạnh**, rồi đưa Thiện Tài Đồng Tử đến chỗ cư trú của mình, sau đó ẩn mất chẳng hiện.



53\_ Thiện Tài Đồng Tử nhiếp khắp chư Căn, một lòng cầu thấy **Phổ Hiền Bồ Tát**, khởi đại tinh tiến, Tâm không có thoái chuyển. Liên dùng **Phổ Nhân** quán sát tất cả chư Phật ở mười phương, cảnh giới mà chúng Bồ Tát đã thấy, đều tác tướng được nhìn thấy Phổ Hiền. Dùng con mắt Trí Tuệ quán đường lối của Phổ Hiền, Tâm ấy rộng lớn giống như hư không, Đại Bi bền chắc giống như Kim Cương. Nguyện tận đời vị lai, thường được đi theo Phổ Hiền Bồ Tát, niệm niệm tùy thuận, tu Hạnh Phổ Hiền, thành tựu Trí Tuệ, nhập vào cảnh của Như Lai, trụ Phổ Hiền Địa. Thời Thiện Tài Đồng Tử liền thấy Phổ Hiền Bồ Tát ngồi ở tòa Sư Tử hoa sen báu trong Chúng Hội, trước mặt Đức Như Lai.

Thiện Tài Đồng Tử thấy vô lượng sức Đại Thần Thông chẳng thể nghĩ bàn của Phổ Hiền Bồ, liền được mười loại Trí Ba La Mật và thật sự thể nhập vào Tính thanh tịnh của Pháp Giới.



12/01/2013

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM  
(Buddhāvataṃsaka-mahāvaiṣṭya-sūtra)  
PHẨM NHẬP VÀO PHÁP GIỚI

Hán dịch: Đồi Đường\_ Thiên Trúc Tam Tạng ĐỊA BÀ HA LA (Divā-kara)  
Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ **Ma Gia** Phu Nhân (Mahā-māyā) lại bảo **Thiện Tài** Đồng Tử (Sudhana-śreṣṭhi-dāraka) rằng: “Này **Thiện Nam Tử** (Kula-putra)! Ở cõi **ba mươi ba Thiên** (Trāyastriṃśat-deva) của Thế Giới này, có vị vua tên là **Chính Niệm**, nhà vua có cô con gái tên là **Thiên Chủ Quang**. Ông hãy đến nơi ấy hỏi “*Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát (Bodhisatva-caryā) tu Đạo Bồ Tát (Bodhisatva-patha) như thế nào?*”

Thời **Thiện Tài** Đồng Tử kính nhận lời chỉ dạy ấy, cúi đầu làm lễ, nhiễu quanh vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng, lui lại rồi đi liền đến cung Trời, thấy **Đồng Nữ** ấy, cúi lễ bàn chân (của **Đồng Nữ**), nhiễu vòng quanh, chấp tay trụ trước mặt rồi bạch rằng: “Thánh Giả ! Trước đây Tôi đã phát **Tâm A Nậu Đa La Tam Miếu Tam Bồ Đề**, nhưng chưa biết **Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát**, tu **Đạo Bồ Tát** như thế nào ? Tôi nghe Thánh Giả khéo hay dạy bảo. Nguyên vì tôi mà nói”

**Thiên Nữ** đáp rằng: “Này **Thiện Nam Tử** ! Tôi được Giải Thoát của **Bồ Tát** tên là **Vô Ngại Niệm Thanh Tịnh Trang Nghiêm**

**Thiện Nam Tử** ! Tôi nhớ về đời quá khứ, có kiếp **Tối Thắng** tên là **Thanh Liên Hoa**. Tôi ở trong kiếp ấy cúng dường chư Phật Như Lai ngang bằng số cát của con sông Hằng. Các Như Lai ấy từ lúc mới xuất gia, Tôi đều chiêm phụng, thủ hộ cúng dường, dựng lập **Tăng Già Lam** (Saṃghārāma: **Chúng Viên** là vườn rừng mà chúng Tăng cư trú), làm đầy đủ các thứ lặt vặt.

Lại chư Phật ấy, từ lúc còn là **Bồ Tát** trụ trong bào thai của mẹ, lúc Đản Sinh, khi đi bảy bước, lúc rống tiếng Đại Sư Tử, trụ tại địa vị **Đồng Tử**, lúc ở trong Cung, khi hướng đến cây **Bồ Đề** thành **Chính Giác**. Khi chuyển bánh xe **Chính Pháp**, hiện Thần Biến của Phật, giáo hoá điều phục chúng sinh...Như vậy tất cả các việc đã làm, từ lúc mới phát **Tâm** cho đến khi **Pháp** chấm dứt, Tôi đều nhớ rõ không có sai sót, thường hiện ngay trước mặt, niệm trì chẳng quên.

Lại nhớ đến kiếp quá khứ tên là **Thiện Địa**, Tôi ở kiếp ấy cúng dường chư Phật Như Lai ngang bằng số cát của mười con sông Hằng.

Lại có kiếp quá khứ tên là **Diệu Đức**, Tôi ở kiếp ấy cúng dường chư Phật Như Lai ngang bằng với số bụi nhỏ của một Thế Giới Phật.

Lại có kiếp tên là **Vô Sở Đắc**, Tôi ở kiếp ấy cúng dường tám mươi bốn ức trăm ngàn na do tha chư Phật Như Lai.

Lại có kiếp tên là **Thiện Quang**, Tôi ở kiếp ấy cúng dường chư Phật Như Lai ngang bằng với số bụi nhỏ của cõi **Diêm Phù Đề**.

Lại có kiếp tên là **Vô Lượng Quang**, Tôi ở kiếp ấy cúng dường chư Phật Như Lai ngang bằng số cát của hai mươi con sông Hằng.

Lại có kiếp tên là **Tinh Tiến Đức**, Tôi ở kiếp ấy cúng dường chư Phật Như Lai ngang bằng số cát của một con sông Hằng.

Lại có kiếp tên là **Thiện Bi**, Tôi ở kiếp ấy cúng dường chư Phật Như Lai ngang bằng số cát của tám mươi con sông Hằng.

Lại có kiếp tên là **Thắng Du**, Tôi ở kiếp ấy cúng dường chư Phật Như Lai ngang bằng số cát của sáu mươi con sông Hằng.

Lại có kiếp tên là **Diệu Nguyệt**, Tôi ở kiếp ấy cúng dường chư Phật Như Lai ngang bằng số cát của bảy mươi con sông Hằng.

Này Thiện Nam Tử ! Như vậy ghi nhớ hằng hà sa kiếp, Tôi thường chẳng buông bỏ chư Phật Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác, từ chỗ của tất cả các Như Lai ấy, nghe **Vô Ngại Niệm Thanh Tịnh Trang Nghiêm Bồ Tát Giải Thoát**, thọ trì tu hành luôn chẳng gián đoạn, tùy thuận hướng vào. Như vậy hết thầy Như Lai của kiếp trước, từ Sơ Bồ Tát cho đến Pháp chấm dứt, tất cả Thần Biến, Tôi dùng sức Tịnh Nghiêm Giải Thoát đều tùy theo ghi nhớ biết rõ hết, hiện tiền trì giữ rồi thuận hành theo, chưa từng lười biếng bỏ dờ.

Thiện Nam Tử ! Tôi chỉ biết **Vô Ngại Niệm Thanh Tịnh Giải Thoát** này, như các Bồ Tát ra khỏi bóng đêm sống chết, sáng tỏ thông suốt, lia hăn ngu si tăm tối, chưa từng hôn ám ngủ say, Tâm không có các điều nguy hại (chư cái), thân đi lại nhẹ nhàng an ổn. Đối với các **Pháp Tính**, thanh tịnh hiểu thấu. Thành tựu mười Lực, khai ngộ quần sinh...thời Tôi làm sao có thể biết, có thể nói Hạnh Công Đức ấy !...

Này Thiện Nam Tử ! Thành **Ca Tỳ La** (Kapilavastu) có vị Thầy là **Đồng Tử** (Đồng Tử Sư) tên là **Biển Hữu**. Ông đến đây hỏi: “ *Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào?* ”

— Thời Thiện Tài Đồng Tử đã nghe Pháp cho nên Thân Tâm vui thích Căn lành chẳng thể nghĩ bàn, Học Thuật tăng rộng, cúi đầu lễ kính lễ bàn chân của **Thiên Chủ Quang**, nhiều quanh vô số vòng, lưu luyện kính ngưỡng rồi từ tạ ra đi. Từ cung Trời hạ xuống, dần hướng tới cái Thành ấy, đến chỗ của **Biển Hữu** thì lễ bàn chân, nhiều quanh, chấp tay cung kính, đứng ở một bên bạch rằng: “Thánh Giả ! Trước đây Tôi đã phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề**, nhưng chưa biết Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào ? Tôi nghe Thánh Giả khéo hay dạy bảo. Nguyên vì tôi mà nói”

Biển Hữu đáp rằng: “Này Thiện Nam Tử ! Ở chôn này có vị Đồng Tử tên là **Thiện Tri Chúng Nghệ** học **Tự Trí** (Trí của chữ) của Bồ Tát, ông có thể hỏi, ắt sẽ vì ông nói”

— Bấy giờ Thiện Tài Đồng Tử liền đến chôn ấy, cúi đầu lễ kính, đứng ở một bên rồi bạch rằng: “Thánh Giả ! Trước đây Tôi đã phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề**, nhưng chưa biết Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào ? Tôi nghe Thánh Giả khéo hay dạy bảo. Nguyên vì tôi mà nói”.

Thời vị Đồng Tử ấy bảo Thiện Tài rằng: “Này Thiện Nam Tử ! Tôi được Giải Thoát của Bồ Tát tên là **Thiện Tri Chúng Nghệ** (Khéo biết mọi nghề). Tôi thường xướng trì, nhập vào chữ của **căn bản giải thoát** này.

Khi xướng chữ **A** (𑖀\_A) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Bồ Tát Uy Đức Các Biệt Cảnh Giới**

Khi xướng chữ **LA** (𑖀\_RA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Bình Đẳng Nhất Vị Tối Thượng Vô Biên**

Khi xướng chữ **BA** (𑖀\_PA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Pháp Giới Vô Dị Tướng**

Khi xướng chữ **GIẢ** (𠄎\_CA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Phổ Luân Đoạn Sai Biệt**

Khi xướng chữ **ĐA** (𠄎\_NA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Đắc Vô Y Vô Thượng**

Khi xướng chữ **LA** (𠄎\_LA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Ly Y Chỉ Vô Cầu**

Khi xướng chữ **TRÀ** (𠄎\_DA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Bất Thoái Chuyển Chi Hạnh**

Khi xướng chữ **BÀ** (𠄎\_BA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Kim Cương Trường**

Khi xướng chữ **ĐỒ** (𠄎\_DA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Phổ Luân**

Khi xướng chữ **SA** (𠄎\_SA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Hải Tạng**

Khi xướng chữ **THA** (𠄎\_VA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Phổ Sinh An Trụ**

Khi xướng chữ **NA** (𠄎\_TA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Viên Mãn Quang**

Khi xướng chữ **GIA** (𠄎\_YA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Sai Biệt Tích Tự**

Khi xướng chữ **SỬ-TRA** (𠄎\_SṬA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Phổ Quang Minh Túc Chư Phiền Nã**.

Khi xướng chữ **CA** (𠄎\_KA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Sai Biệt Nhất Vị**

Khi xướng chữ **BÀ** (𠄎\_SA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Bái Nhiên Pháp Vũ**

Khi xướng chữ **MA** (𠄎\_MA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Đại Lưu Thoan Kích Chúng Phong Tề Trì**

Khi xướng chữ **GIẢ** (𠄎\_GA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Phổ Thượng An Lập**

Khi xướng chữ **SA-THA** (𠄎\_THA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Chân Như Tạng Biến Bình Đẳng**.

Khi xướng chữ **XÃ** (𠄎\_JA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Nhập Thế Gian Hải Thanh Tịnh**

Khi xướng chữ **THẤT-GIẢ** (𠄎\_SVA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Nhất Thiết Chư Phật Chính Niệm Trang Nghiêm**

Khi xướng chữ **ĐÀ** (𠄎\_DHA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Quán Sát Viên Mãn Pháp Tự**

Khi xướng chữ **XA** (𠄎\_SA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Nhất Thiết Chư Phật Giáo Thọ Luân Quang**

Khi xướng chữ **KHU** (𠄎\_KHA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Tịnh Tu Nhân Địa Hiện Tiền Trí Tạng**

Khi xướng chữ **XOA** (𠄎\_KṢA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Túc Chư Nghiệp Hải Tạng Uẩn**

Khi xướng chữ SA-ĐA (𠄎\_STA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Quyên Chư Hoặc Chưong Khai Tịnh Quang Minh**

Khi xướng chữ NHƯỠNG (𠄎\_NA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Tác Thế Gian Liễu Ngộ Nhân**

Khi xướng chữ PHA (𠄎\_RTHA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Trí Tuệ Luân Đoan Sinh Tử**

Khi xướng chữ BÀ (𠄎\_BHA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Nhất Thiết Cung Điện Cụ Túc Trang Nghiêm.**

Khi xướng chữ XA (𠄎\_CHA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Tu Hành Giới Tạng Các Biệt Viên Mãn**

Khi xướng chữ SA-MA (𠄎\_SMA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Tuỳ Thập Phương Hiện Kiến Chư Phật**

Khi xướng chữ HA-BÀ (𠄎\_HVA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Nhất Thiết Vô Duyên Chúng Sinh Phương Tiện Nhiếp Thọ Lệnh Sinh Hải Tạng.**

Khi xướng chữ HA (𠄎\_TSA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Thú Nhập Nhất Thiết Công Đức Hải**

Khi xướng chữ GIÀ (𠄎\_GHA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Nhất Thiết Pháp Vân Kiên Cố Hải Tạng.**

Khi xướng chữ TRA (𠄎\_THA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Thập Phương Chư Phật Tuỳ Nguyện Hiện Tiền**

Khi xướng chữ NOA (𠄎\_NA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Bất Động Tự Luân Tự Tập Chư Ưc Tự**

Khi xướng chữ SA-PHẢ (𠄎\_PHA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Hoá Chúng Sinh Cứu Cánh Xứ**

Khi xướng chữ SA-CA (𠄎\_SKA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Chư Địa Mãn Túc Vô Trước Vô Ngại Giải Quang Minh Luân Biến Chiếu.**

Khi xướng chữ XÀ (𠄎\_YSA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Tuyên Thuyết Nhất Thiết Phật Pháp Cảnh Giới**

Khi xướng chữ ĐA-SA (𠄎\_SCA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Nhất Thiết Hư Không Pháp Lôi Biến Hồng**

Khi xướng chữ SÁ (𠄎\_TA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Hiểu Chư Mê Thức Vô Ngã Minh Đăng**

Khi xướng chữ ĐÀ (𠄎\_DHA) thời nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật** tên là **Nhất Thiết Pháp Luân Xuất Sinh Chi Tạng**

Này Thiện Nam Tử ! Tôi xướng như vậy, nhập vào các chữ Căn Bản Giải Thoát thời 42 Môn **Bát Nhã Ba La Mật** này làm đầu nhập vào vô lượng vô số Môn **Bát Nhã Ba La Mật**

Này Thiện Nam Tử ! Tôi chỉ biết **Thiện Tri Chúng Nghệ Bồ Tát Giải Thoát** này, Như các Bồ Tát hay đối với tất cả Pháp khéo léo thuộc Thế Gian với Xuất Thế Gian dùng Trí thông đạt, đến ở bờ kia, phương pháp chẳng đồng, kỹ thuật khác nhau đều tổng hợp không có bỏ sót. Văn tự, toán số tích chứa sự hiểu biết sâu xa ấy. Y Dược, Chú Thuật khéo trị mọi bệnh. Có các chúng sinh bị Quỷ Mỵ bắt giữ, oán ghét Chú Trớ, Tinh Tú ác, trăm điều quái dị, xác chết chạy đến đuổi bắt, bệnh điên, bệnh động kinh, bệnh gầy gò ốm yếu, mọi loại các tật bệnh...đều hay cứu chữa khiến cho được khỏi bệnh.



Lại khéo biết riêng rẽ vàng, ngọc, chân châu, vật trang sức báu, san hô, Lư Ly, Ma Ni, xa cừ, **Kê Tát La** (Késara:vật báu ở Tây Tạng)...tất cả nơi sinh ra kho báu, phẩm loại chẳng đồng, giá cả nhiều ít...thôn xóm, doanh trại, làng, ấp, đô thành lớn nhỏ, cung điện, vườn thú, vườn hoa, vách núi, suối, cái đầm, sông ngòi. Phạm là nơi mà tất cả mọi người cư trú thì Bồ Tát đều hay tùy theo phương pháp nhiếp hộ.

Lại quan sát Thiên Văn, Địa Lý, sự tốt xấu của tướng người, âm thanh của chim thú, Khí hậu thế nào, năm lúa đậu dư thiếu, sự an nguy của quốc thổ... Như vậy hết thảy kỹ nghệ của Thế Gian không có điều gì chẳng thông suốt tận cội nguồn của nó.

Lại hay phân biệt Pháp **Xuất Thế**, tên chính đúng, nghĩa biện bác, quan sát Thế Tướng, tùy thuận tu hành. Trí vào trong ấy không có nghi không có ngại, không có ngu si tăm tối, không có ngu muội chậm chạp, không có lo lắng bực bội, không có chìm đắm, không có gì chẳng hiện chứng...thời Tôi làm sao có thể biết, có thể nói Hạnh Công Đức ấy !...

Này Thiện Nam Tử ! Nước **Ma Kiệt Đề** (Magadha) này một **Tụ Lạc** (Grāma). Trong đấy có cái Thành tên là **Bà Đát Na** (Nandavardhana) có vị **Ưu Bà Di** (Upāsikā) hiệu là **Hiền Thắng**. Ông đến đấy hỏi: “ *Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào?* ”

— Thời Thiện Tài Đồng Tử cúi đầu mặt kính lễ bàn chân của **Chúng Nghệ**, nhiều quanh vô số vòng, lưu luyến kính ngưỡng rồi từ tạ ra đi, hướng tới cái Thành trong Tụ Lạc, đến chỗ của **Hiền Thắng**, lễ bàn chân, nhiều quanh, chấp tay cung kính, đứng ở một bên rồi bạch rằng: “Thánh Giả ! Trước đây Tôi đã phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề**, nhưng chưa biết Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào ? Tôi nghe Thánh Giả khéo hay dạy bảo. Nguyện vì tôi mà nói”.

Hiền Thắng đáp rằng: “Này Thiện Nam Tử ! Tôi được Pháp Môn của Bồ Tát tên là **Vô Y Xứ Đạo Trường**. Đã tự mình mở bày hiểu biết, lại vì người nói.

Lại được Tam Muội **Vô Tận**, chẳng phải là Tam Muội ấy, Pháp có cùng tận không có cùng tận. Đã hay sinh ra con Mắt không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**, lại hay sinh ra lỗ tai không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**, lại hay sinh ra lỗ mũi không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**, lại hay sinh ra cái lưỡi không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**, lại hay sinh ra cái thân không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**, lại hay sinh ra cái ý không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**, lại hay sinh ra mọi loại **Tuệ Minh** không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**, lại hay sinh ra Thần Thông vòng khắp không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**, lại hay sinh ra vô lượng Công Đức như sóng nhỏ sóng to trong biển đều không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**, lại hay sinh ra ánh sáng thuộc Thế Gian không có cùng tận của **Nhất Thiết Trí Tính**.

Thiện Nam Tử! Tôi chỉ biết Pháp Môn **Vô Y Xứ Đạo Trường** này. Như tất cả Hạnh Công Đức không có dính mắc của các Bồ Tát Ma Ha Tát thì tôi làm sao có thể nói hết!...

Này Thiện Nam Tử! Phương Nam có cái Thành tên là **Ốc Điền**. Nơi ấy vị Trưởng Giả tên là **Kiên Cố Giải Thoát**. Ông có thể đến đấy hỏi: “ *Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào?* ”

— Bây giờ Thiện Tài Đồng Tử lễ bàn chân của **Hiền Thắng**, nhiều quanh vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng rồi từ tạ đi về phương Nam đến cái Thành ấy, chỗ của vị Trưởng Giả, lễ bàn chân, nhiều quanh, chấp tay cung kính, đứng ở một bên rồi bạch

rằng: “Thánh Giả ! Trước đây Tôi đã phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề**, nhưng chưa biết Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào ? Tôi nghe Thánh Giả khéo hay dạy bảo. Nguyên vì tôi mà nói”.

Trưởng Giả đáp rằng: “Này Thiện Nam Tử ! Tôi được Giải Thoát của Bồ Tát tên là **vô Trước Thanh Tịnh Niệm**. Từ lúc Tôi được Giải Thoát đó trở đi Pháp Nguyên tràn đầy. Ở chỗ của mười phương Phật, không có mong cầu lại nữa.

Thiện Nam Tử ! Tôi chỉ biết **Tịnh Niệm Giải Thoát** này. Như các Bồ Tát Ma Ha Tát được *không có chỗ sợ hãi* (vô sở úy), *tiếng gầm rống của Đại Sư Tử* (Đại Sư Tử Hống), an trụ tại nhóm Phước Tuệ cao rộng...thời Tôi làm sao có thể biết, có thể nói Hạnh Công Đức ấy!...

Này Thiện Nam Tử ! Ngay trong cái thành này có vị Trưởng Giả tên là **Diệu Nguyệt**, nhà của vị Trưởng Giả ấy thường có hào quang. Ông đến chỗ ấy hỏi: “ *Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào?* ”

\_ Thời Thiện Tài Đồng Tử lễ bàn chân của **Kiến Cố**, nhiều quanh vô số vòng, rồi từ tạ ra đi, hướng đến chỗ của **Diệu Nguyệt**, lễ bàn chân, nhiều quanh, chấp tay cung kính, đứng ở một bên rồi bạch rằng: “Thánh Giả ! Trước đây Tôi đã phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề**, nhưng chưa biết Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào ? Tôi nghe Thánh Giả khéo hay dạy bảo. Nguyên vì tôi mà nói”.

Diệu Nguyệt đáp rằng: “Này Thiện Nam Tử ! Tôi được Giải Thoát của Bồ Tát tên là **Tịnh Trí Quang Minh**.

Thiện Nam Tử ! Tôi tuy biết **Trí Quang Giải Thoát** này. Như các Bồ Tát Ma Ha Tát chúng được vô lượng Pháp Môn giải thoát... thời Tôi làm sao có thể biết, có thể nói Hạnh Công Đức ấy!...

Này Thiện Nam Tử ! Ở phương Nam này có cái thành tên là **Xuất Sinh**, ở đây có vị Trưởng Giả tên là **Vô Thắng Quân**. Ông đến chỗ ấy hỏi: “ *Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào?* ”

\_ Thời Thiện Tài Đồng Tử lễ bàn chân của **Diệu Nguyệt**, nhiều quanh vô số vòng, lưu luyến, chiêm ngưỡng rồi từ tạ ra đi, dần hướng về cái thành ấy, đến chỗ của vị Trưởng Giả, lễ bàn chân, nhiều quanh, chấp tay cung kính, đứng ở một bên rồi bạch rằng: “Thánh Giả ! Trước đây Tôi đã phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề**, nhưng chưa biết Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào ? Tôi nghe Thánh Giả khéo hay dạy bảo. Nguyên vì tôi mà nói”.

Trưởng Giả đáp rằng: “Này Thiện Nam Tử ! Tôi được Giải Thoát của Bồ Tát tên là **Vô Tận Tướng**. Tôi đã chứng **Bồ Tát Giải Thoát** này, nhìn thấy vô lượng Phật, được kho tàng không cùng tận (Vô Tận Tạng)

Thiện Nam Tử ! Tôi tuy biết **Vô Tận Tướng Giải Thoát** này. Như các Bồ Tát Ma Ha Tát chúng được Trí không có giới hạn, Biện Tài không có ngăn ngại... thời Tôi làm sao có thể biết, có thể nói Hạnh Công Đức ấy!...

Này Thiện Nam Tử ! Ở phương Nam của cái thành này có một Tụ Lạc tên là **Vi Pháp**, ở trong tụ lạc ấy có vị Bà La Môn tên là **Thi Tỳ Tối Thắng**. Ông đến chỗ ấy hỏi: “ *Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào?* ”

\_ Thời Thiện Tài Đồng Tử lễ bàn chân của **Vô Thắng Quân**, nhiều quanh vô số vòng, lưu luyến, chiêm ngưỡng rồi từ tạ ra đi, dần hướng về phương Nam, đến Tụ Lạc ấy gặp **Tỳ Thi Tối Thắng**, lễ bàn chân, nhiều quanh, chấp tay cung kính, đứng ở một

bên rồi bạch rằng: “Thánh Giả ! Trước đây Tôi đã phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề**, nhưng chưa biết Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào ? Tôi nghe Thánh Giả khéo hay dạy bảo. Nguyện vì tôi mà nói”.

Bà La Môn đáp rằng: “Này Thiện Nam Tử ! Tôi được Pháp Môn của Bồ Tát tên là **Thành Nguyện Ngũ**, Bồ Tát trong ba đời quá khứ hiện tại vị lai dùng *tiếng nói* (Ngũ) đó cho đến ở **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** không có thoái chuyển, *không có đã lui, không có hiện lui, không có sẽ lui*

Thiện Nam Tử ! Tôi đã trụ ở **Thành Nguyện Ngũ** cho nên tùy theo ý tạo làm, không có gì chẳng thành đầy đủ.

Thiện Nam Tử ! Tôi tuy biết Pháp Môn **Thành Ngũ** này. Như các Bồ Tát Ma Ha Tát cùng với **Thành Nguyện Ngũ đi, dùng** không có trái ngược, nói xong đã thành, chưa từng hư vọng, sinh ra **Nhân** của vô lượng Công Đức... thời Tôi làm sao có thể biết, có thể nói !...

Này Thiện Nam Tử ! Ở phương Nam này có cái thành tên là **Diệu Ý Hoa Môn**, ở đây có vị Đồng Tử tên là **Đức Sinh**, lại có Đồng Nữ tên là **Hữu Đức**. Ông đến chỗ ấy hỏi: “ *Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào?* ”

Thời Thiện Tài Đồng Tử đối với Pháp tôn trọng, lễ bàn chân của Bà La Môn, nhiều quanh vô số vòng, lưu luyến, chiêm ngưỡng rồi ra đi, dần hướng về phương Nam, đến cái Thành ấy gặp Đồng Tử Đồng Nữ, đỉnh lễ bàn chân của họ, nhiều quanh xong rồi ở trước mặt, chấp tay nói lời này: “Thánh Giả ! Trước đây Tôi đã phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề**, nhưng chưa biết Bồ Tát học Hạnh Bồ Tát, tu Đạo Bồ Tát như thế nào ? Tôi nghe Thánh Giả khéo hay dạy bảo. Nguyện vì tôi mà nói”.

Thời Đồng Tử Đồng Nữ bảo Thiện Tài rằng: “Này Thiện Nam Tử ! Chúng tôi chứng đắc Giải Thoát của Bồ Tát tên là **Huyễn Trụ**. Dùng **Tịnh Trí** này quán các Thế Gian đều **Huyễn Trụ**. Do Nhân Duyên sinh cho nên tất cả chúng sinh đều **Huyễn Trụ**. Do Nghiệp Phiền Não đã khởi cho nên tất cả Pháp đều **Huyễn Trụ**. Do nhóm Vô Kinh, Hữu Ái triển chuyển Duyên sinh cho nên tất cả ba cõi đều **Huyễn Trụ**. Do Trí điên đảo đã sinh cho nên tất cả chúng sinh: sinh diệt, sinh, già, chết, lo buồn, khổ não... đều **Huyễn Trụ**. Do hư vọng phân biệt đã sinh cho nên tất cả quốc độ đều **Huyễn Trụ**. Do Tướng đảo, Tâm đảo, Kiến đảo, Vô Minh đã hiện cho nên tất cả Thanh Văn, Bích Chi Phật đều **Huyễn Trụ**. Do Trí chặt đứt phân biệt đã thành cho nên tất cả Bồ Tát đều **Huyễn Trụ**. Do chỗ thành của các Hạnh Nguyện cho nên tất cả Bồ Tát Chúng Hội biến hoá, điều phục, các chỗ cho làm đều **Huyễn Trụ**...

Do Nguyện với Trí đã nhiếp thành, cho nên Thiện Nam Tử ! Tự Tính của cảnh Huyễn chẳng thể nghĩ bàn.

Thiện Nam Tử ! Hai người chúng tôi chỉ có thể biết **Bồ Tát Giải Thoát** này. Như các Bồ Tát Ma Ha Tát khéo vào vô biên lưới Huyễn của các việc... thời Hạnh Công Đức ấy, chúng tôi làm sao có thể biết, có thể nói !...”

Khi Đồng Tử, Đồng Nữ nói Giải Thoát của chính mình xong. Do các sức căn lành chẳng thể nghĩ bàn, khiến cho thân của Thiện Tài mềm mại sáng bóng.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM  
PHẨM NHẬP VÀO PHÁP GIỚI  
\_MỘT QUYỀN (Hết)\_

04/08/2011



## ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH NHẬP PHÁP GIỚI PHẨM TỨ THẬP NHỊ TỰ QUÁN MÔN

Phạn Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện Tam Tạng Sa Môn BÁT KHÔNG

Phạn Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ **Thiện Tài Đồng Tử** từ Thiên Cung xuống hương theo thành Ca Tỳ La đến chỗ của **THIỆN TRI CHÚNG NGHỆ** Đồng Tử, cúi đầu đỉnh lễ rồi đứng qua một bên bạch rằng: “Thánh Giả! Tôi đã phát Tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề mà chưa biết Bồ Tát học hạnh Bồ Tát như thế nào? Tu Đạo Bồ Tát như thế nào? Tôi nghe Thánh Giả khéo dạy bảo, nguyện vì tôi mà nói”

Thời vị Đồng Tử ấy bảo Thiện Tài rằng: “Ta được giải thoát của Bồ Tát gọi là **THIỆN TRI CHÚNG NGHỆ**. Ta hằng xướng trì, nhập vào chữ của giải thoát căn bản này.

1)Chữ A (A\_ 𑖀) thời gọi là do uy đức của bồ Tát nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **cảnh giới vô sai biệt**, ngộ tất cả Pháp vốn chẳng sinh.

2)Chữ LA (LA\_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **vô biên tế sai biệt**, ngộ tất cả Pháp lià bụi dơ.

3)Chữ BẢ (PA\_ 𑖥) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Pháp giới tế**, ngộ tất cả Pháp Thắng nghĩa Đé chẳng thể đắc.

4)Chữ TẢ (CA\_ 𑖨) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Phổ Luân đoạn sai biệt**, ngộ tất cả Pháp không có các hành.

5)Chữ NẮNG (NA\_ 𑖪) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Vô A lại gia Tế**, ngộ tất cả Pháp Tính Tướng chẳng thể đắc.

6)Chữ LA (LA\_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Vô Cấu**, ngộ tất cả Pháp xuất thế gian nên ưa thích sự vĩnh viễn chẳng hiện của **CHI NHÂN DUYÊN**.

7)Chữ NÁ (DA\_ 𑖮) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Bất thoái chuyên gia hạnh**, ngộ tất cả Pháp điều phục tịch tĩnh Chân Như bình đẳng không có phân biệt.

8)Chữ MA (BA\_ 𑖯) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Kim Cương Trường**, ngộ tất cả Pháp lià cột, giải.

9)Chữ NOA (ĐA\_ 𑖰) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Phổ Biến Luân**, ngộ tất cả Pháp lià nóng bức ô uế, được mát mẻ trong sạch.

10)Chữ SÁI (SA\_ 𑖱) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Hải Tạng**, ngộ tất cả Pháp không có trở ngại.

11)Chữ PHỘC (VA\_ 𑖲) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Phổ Biến sinh an trú**, ngộ tất cả Pháp cắt đứt đường ngôn ngữ.

12)Chữ ĐA (TA\_ 𑖳) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Chiếu Diệu trần cấu**, ngộ tất cả Pháp Chân Như bất động.

13)Chữ DÃ ( YA\_ 𑖴) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Sai Biệt tích tụ**, ngộ tất cả Pháp Như Thật chẳng sinh.

14)Chữ SÁT-TRA (STA \_ 𑖪) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Phổ biến quang minh tức trừ nhiệt não**,ngộ tất cả Pháp về tướng chế phục nhậm trì chẳng thể đắc.

15)Chữ CA (KA \_ 𑖦) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Sai biệt chủng loại** ,ngộ tất cả Pháp Tác Giả chẳng thể đắc.

16)Chữ SA (SA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Hiện tiền giáng hoắc đại vũ**, ngộ tất cả Pháp THỜI bình đẳng tính chẳng thể đắc.

17)Chữ MĂNG (MA \_ 𑖢) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Đại tấn tạt chúng phong**, ngộ tất cả Pháp Ngã sở chấp tính chẳng thể đắc.

18) Chữ NGA (GA \_ 𑖤) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Phổ biến luân trưởng dưỡng**, ngộ tất cả Pháp Hành thủ tính chẳng thể đắc.

19)Chữ THA (THA \_ 𑖡) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Chân Như vô sai biệt** , ngộ tất cả Pháp xứ sở chẳng thể đắc.

20)Chữ NHẠ (JA \_ 𑖠) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Thế gian lưu chuyển cùng nguyên thanh tịnh**, ngộ tất cả pháp Năng sở sinh khởi chẳng thể đắc.

21)Chữ SA-PHỘC (SVA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Niệm nhất thiết Phật trang nghiêm**, ngộ tất cả Pháp an ổn tính chẳng thể đắc.

22)Chữ ĐÀ (DHA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Quán sát pháp giới đạo trường**, ngộ tất cả Pháp Năng trì giới tính chẳng thể đắc.

23)Chữ XẢ (SA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Tùy thuận nhất thiết Phật giáo**, ngộ tất cả Pháp tịch tĩnh tính chẳng thể đắc.

24)Chữ KHƯ (KHA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Hiện hành nhân địa Trí Tuệ Tạng**, ngộ tất cả Pháp như hư không tính chẳng thể đắc.

25)Chữ KHÁT-SÁI (KSA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Quyết trạch tức chư nghiệp hải Tạng**, ngộ tất cả Pháp cùng tận tính chẳng thể đắc.

26)Chữ ĐA-SA (STA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Tồi chư phiền não thanh tịnh quang minh**, ngộ tất cả Pháp Nhậm trì xứ phi xứ linh bất động chuyển tính chẳng thể đắc.

27)Chữ NUỜNG (ÑA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Sinh thế gian liễu biệt**, ngộ tất cả Pháp Năng sở tri tính chẳng thể đắc.

28)Chữ LA-THA (RTHA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Nghịch sinh tử luân trí đạo trường**, ngộ tất cả Pháp Chấp trước nghĩa tính chẳng thể đắc.

29)Chữ BÀ (BHA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Nhất thiết cung điện đạo trường trang nghiêm**, ngộ tất cả Pháp khả phá hoại tính chẳng thể đắc.

30)Chữ THA (CHA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Tu Hành gia hạnh tạng tận sai biệt đạo trường**, ngộ tất cả Pháp Dục lạc phú tính chẳng thể đắc.

31)Chữ SA-MA (SMA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Hiện kiến thập phương chư Phật tuyên**, ngộ tất cả Pháp Khả ức niệm tính chẳng thể đắc.

32)Chữ HA-PHỘC (HVA \_ 𑖣) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Quán sát nhất thiết chúng sinh kham nhậm lực biến sinh hải tạng**, ngộ tất cả Pháp Khả hô triệu tính chẳng thể đắc.

33)Chữ ĐÁ-SA (TSA \_ 𑖔) thời nhập vào Môn Bát Nhã ba La Mật của **Nhất thiết công đức hải thú nhập tu hành nguyên để**, ngộ tất cả Pháp Dũng kiện tính chẳng thể đắc.

34)Chữ GIÀ (GHA\_ 𑖕) thời nhập vào Môn bát nhã Ba La mật của **Tri Nhất thiết Pháp vân kiên cố hải tạng**, ngộ tất cả Pháp Hậu bình đẳng tính chẳng thể đắc.

35)Chữ XÁ (ṬHA\_ 𑖖) thời nhập vào Môn bát nhã Ba La Mật của **Nguyện vãng nghệ thập phương hiện tiền kiến nhất thiết Phật**, ngộ tất cả Pháp tích tập tính chẳng thể đắc.

36) Chữ NINH (NA\_ 𑖗) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Tự luân tích tập câu chi tự**, ngộ tất cả Pháp lia các huyền thỉnh vô vãng vô lai hành trú tọa ngọa chẳng thể đắc.

37)Chữ PHẢ (PHA\_ 𑖘) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Thành thực nhất thiết chúng sinh tế vãng nghệ Đạo Trường**, ngộ tất cả Pháp biến mãn quả báo chẳng thể đắc.

38)Chữ XA-CA (SKA \_ 𑖙) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Vô trước vô ngại giải thoát Địa Tạng quang minh luân phổ chiếu**, ngộ tất cả Pháp tích tụ uẩn tính chẳng thể đắc.

39)Chữ DÃ-SA (YSA\_ 𑖚) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Tuyên thuyết nhất thiết Phật Pháp cảnh giới**, ngộ tất cả Pháp suy lão tính tướng chẳng thể đắc.

40)Chữ THẮT-TẢ (ŚCA\_ 𑖛) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **tất cả hư không dùng Pháp vân lời chân hống phổ chiếu**, ngộ tất cả Pháp Tự tập tức tích chẳng thể đắc.

41)Chữ TRA (ṬA\_ 𑖜) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Vô ngã lợi ích chúng sinh cứu cánh biên te**, ngộ tất cả Pháp tướng khu bách (thúc ép) tính chẳng thể đắc.

42)Chữ TRÀ (DHA \_ 𑖝) thời nhập vào Môn Bát Nhã Ba La Mật của **Pháp luân vô sai biệt tạng**, ngộ tất cả Pháp cứu cánh xứ sở chẳng thể đắc.

Thiện Nam Tử! Ta xưng như vậy lúc nhập vào các chữ căn bản giải thoát thời 42 chữ Bát Nhã Ba La Mật này làm đầu, nhập vào vô lượng vô số Môn Bát Nhã Ba La Mật.

Lại Thiện Nam Tử! Tự Môn như vậy thì hay ngộ nhập vào Pháp Không vô biên tế, ngoài các chữ như vậy, biểu thị cho các pháp KHÔNG (Śūnya: trống rỗng) khiến chẳng thể được. Tại sao thế? vì nghĩa của chữ như vậy chẳng thể tuyên nói, chẳng thể hiển thị, chẳng thể cầm nắm, chẳng thể viết giữ ,chẳng thể quán sát ,vì lia các tướng.

Thiện Nam Tử! Ví như hư không là thú xứ sở quy của tất cả vật,các Tự Môn này cũng lại như vậy. Nghĩa KHÔNG của các Pháp đều nhập vào Môn này mới được hiển hiện rõ ráo. Nếu Bồ Tát Ma Ha Tát đối với điều như vậy nhập vào các Tự Môn thì được Trí khéo léo,nơi các ngôn âm sở thuyên sở biểu đều không có trở ngại, nơi tất cả Pháp bình đẳng Không Tính tận năng chứng trì, nơi mọi ngôn âm đều được khéo léo.

Nếu Bồ Tát hay nghe như vậy nhập vào các Tự Môn ẩn riêng ẩn chữ A, nghe xong thọ trì đọc tụng, thông lợi vì người khác giảng nói,chẳng tham danh lợi.Do nhân duyên này được 20 loại công đức thù thắng. Thế nào là 20? Ấy là:

- 1) Được niệm ghi nhớ mạnh mẽ
- 2) Được Thắng tâm quý.
- 3) Được lực kiên cố.

- 4) Được pháp chỉ thú.
  - 5) Được Tăng thượng giác.
  - 6) Được Tuệ thù thắng.
  - 7) Được biện tài vô ngại.
  - 8) Được môn tổng trì.
  - 9) Được không nghi hoặc.
  - 10) Được lời thuận nghịch chẳng sinh yêu giận.
  - 11) Được sự an trụ bình đẳng không có cao thấp.
  - 12) Được khéo léo nơi ngôn âm của hữu tình.
  - 13) Được uẩn thiện xảo, xứ thiện xảo, giới thiện xảo.
  - 14) Được duyên khởi thiện xảo, nhân thiện xảo, duyên thiện xảo, Pháp thiện xảo.
  - 15) Được căn thẳng liệt
  - 16) Được trí thiện xảo, tha tâm trí thiện xảo.
  - 17) Được quán tinh lịch thiện xảo, Thiên Nhĩ trí thiện xảo, túc trú tùy niệm trí thiện xảo, thần cảnh trí thiện xảo, sinh tử trí thiện xảo.
  - 18) Được Lưu tận trí thiện xảo.
  - 19) Được thuyết xứ phi xứ trí thiện xảo.
  - 20) Được vãng lai đẳng uy nghi lộ thiện xảo.
- Đây là được 20 loại công đức thù thắng.

Này Thiện Nam Tử! Ta tuy biết NHẬP CHƯ GIẢI THOÁT CĂN BẢN TỰ TRÍ này như các Bồ Tát Ma Ha Tát hay ở tất cả pháp thiện xảo của thế gian, dùng trí thông đạt đến nơi bờ kia mà Ta chẳng có thể biết hết nói làm sao cho hết các hạnh công đức đó”.

Thời Thiện Tài Đồng Tử cúi đầu kính lễ dưới chân ngài **Chúng Nghệ**, đi quanh vô số vòng, luyến ngưỡng rồi lui ra.

05/06/2007



**ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM  
NHẬP PHÁP GIỚI PHẨM ĐÓN CHỨNG TỖ LÔ GIÁ NA  
PHÁP THÂN TỰ LUÂN DU GIÀ NGHI QUỸ.**

Viết dịch: HUYỀN THANH.

Phàm muốn đón nhập NHẤT THỪA, tu tập quán Pháp Thân TỖ LÔ GIÁ NA NHƯ LAI. Trước hết, nên phát khởi hạnh nguyện vi diệu của PHỔ HIỀN BỒ TÁT. Lại nên dùng Tam Mật Gia Trì thân tâm, át hay ngộ nhập biển Đại Trí Tuệ của VĂN THÙ SƯ LỢI.

Xong người tu hành, khởi đầu ở chốn Không Nhân, nhiếp niệm an tâm, nhắm mắt ngay thẳng thân mình ngồi kiết già, vận tâm duyên khắp vô biên sát hải, quán kỹ càng khắp tất cả Như Lai ba đời, ở trước mỗi mỗi Phật Bồ Tát ân cần cung kính lễ bái, đi vòng quanh. Lại đem mọi loại biển mây cúng vật phụng hiến tất cả Thánh Chúng của Đấng như thế.

Cúng dường rộng lớn xong, lại nên quán Tâm của mình là: **TÂM vốn chẳng sinh, tự tính thành tự, ánh sáng chiếu khắp giống như Hư Không.**

Lại nên khởi sâu niệm BI xót thương chúng sinh chẳng ngộ TỰ TÂM, luân hồi các nẻo. **Ta sẽ phổ hóa bạt tế khiến cho họ khai ngộ không còn sót một ai.**

Lại nên quán sát TỰ TÂM, TÂM CHÚNG SINH, với TÂM CHƯ PHẬT vốn không có sai khác, một tướng bình đẳng, thành Tâm Đại Bồ Đề, trong suốt rõ ràng mát mẻ rộng không vòng khắp, Viên Minh trắng tinh thành vành trăng lớn rộng bằng hư không không có bờ mé.

Lại nên ở trong vành trăng, xoay theo bên phải an bày 42 chữ Phạm thấy đều màu vàng rờng phát ra ánh sáng lớn chiếu tỏ 10 phương hiện hiện rõ ràng. Trong mỗi ánh sáng thấy vô lượng sát hải, có vô lượng chư Phật, có vô lượng Chúng trước sau vây quanh, ngồi Tòa Bồ Đề thành Đấng Chính Giác, Trí nhập vào ba Tế Thân khắp cả 10 phương, chuyển bánh xe Đại Pháp độ thoát quần phàm, thấy khiến cho hiện chứng Vô Trụ Niết Bàn.

Lại nên ngộ nhập Môn **42 chữ Bát Nhã Ba La Mật**, hiểu thấu tất cả Pháp đều không có SỞ ĐẮC. Năng quán Chính Trí, Sở quán Pháp giới, thấy đều bình đẳng không sai không khác.

Người tu Du Già nếu hay cùng TUYÊN ĐÀ LA NI QUÁN HẠNH để tương ứng, liền có thể hiện chứng Trí Thân của Tỳ Lô Giá Na Như Lai, ở trong các Pháp được sự không chướng ngại

**Bài tụng 42 chữ là:**

**A la bả tả năng la ná ma noa sái phộc đa dã sất tra ca sa mãng nga tha nhạ sa phộc đà xá kur khát sái sa đa nương la tha bà tha sa ma ha phộc đá sa già xá ninh phả xa ca dã sa thất tả tra trà.**

**अ र च व न व र व**

**र प त ग य ष क म**

**म ण व रू स व र व**

**क म रू ध र क म रू**

**स च ० न रू म अ ध रू**

\*) A RA PA CA NA LA DA BA  
 DA SA VA TA YA S TA KA SA  
 MA GA THA JA SVA DHA SA KHA  
 KSA STA NA RTHA BHA CHA SMA HVA  
 TSA GHA TA NA PHA SKA YSA SA TA DHA.

VIÊN MINH TỰ LUÂN ĐỒ



ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH NHẬP PHÁP GIỚI PHẨM  
 TỨ THẬP NHỊ QUÁN MÔN (Hết)

01/07/2006

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM  
PHẨM NHẬP BÁT TƯ NGHỊ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI  
PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN  
(Trích trong **chư Kinh nhật tụng tập yếu**)

Hán dịch: Đời Đường\_ **Nước Kế Tân** (Karpisaya)\_ Tam Tạng **BÁT NHÃ**  
(Prajñā) phụng chiếu dịch  
Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ **Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát** (Samanta-bhadra-bodhisatva-mahāsatva) khen ngợi **Công Đức** (Guṇa) thù thắng của **Như Lai** (Tathāgata) xong, liền bảo các **Bồ Tát** (Bodhisatva) với **Thiện Tài** (Sudhana-sreṣṭhi-dāraka: Thiện Tài Đồng Tử) rằng: “Này **Thiện Nam Tử** (Kula-putra)! Công Đức của Như Lai. Giả sử khắp mười phương: tất cả các Kinh Phật nhiều đến nỗi chẳng thể nói, cõi Phật nhiều như kiếp số hạt bụi cực nhỏ chẳng thể nói ... liên tục diễn nói thì cũng chẳng thể cùng tận.

Nếu muốn thành tựu **Công Đức Môn** (Guṇa-mukha) này thì nên tu tập mười loại **Hạnh Nguyện** rộng lớn. Nhóm nào là mười?

- 1\_ Lễ kính các Đức Phật
- 2\_ Khen ngợi các Như Lai
- 3\_ Rộng tu các Cúng Dường
- 4\_ Sám hối các Nghiệp Chướng
- 5\_ Tùy vui các Công Đức
- 6\_ Thỉnh chuyển **bánh xe Pháp** (Dharma-cakra: Pháp Luân)
- 7\_ Thỉnh Phật trụ ở đời
- 8\_ Thường tùy học theo **Phật**
- 9\_ Luôn thuận với chúng sinh
- 10\_ **Hồi Hướng** đều khắp cả”

Thiện Tài bạch rằng: “Đại Thánh! Làm sao **lễ kính** cho đến **hồi hướng**?”

Phổ Hiền Bồ Tát bảo Thiện Tài rằng: “Này Thiện Tham Tử! Nói **lễ kính các Đức Phật**. Hết thầy tận cõi **Hư Không** (Ākāśa-dhātu) trong **Pháp Giới** (Dharma-dhātu), chư **Phật Thế Tôn** (Buddha-lokanātha) nhiều như số hạt bụi cực nhỏ trong tất cả cõi của chư Phật ba đời khắp mười phương, dùng sức **Hạnh Nguyện Phổ Hiền** của Ta nên Tâm sâu xa (thâm tâm) tin hiểu như đối trước mắt, đều dùng Nghiệp **thân, miệng, ý** trong sạch thường tu **lễ kính**. Mỗi một chỗ của Phật điều hiện ra số **thân** như số hạt bụi cực nhỏ trong cõi Phật nhiều đến nỗi chẳng thể nói chẳng thể nói. Mỗi một Thân lễ khắp số Phật như số bụi cực nhỏ trong cõi Phật nhiều đến nỗi chẳng thể nói chẳng thể nói. Khi cõi Hư Không dứt hết thì **Lễ** của Ta mới hết. Do cõi Hư Không chẳng thể dứt hết cho nên **Lễ Kính** này của Ta không có cùng tận. Như vậy cho đến cõi chúng sinh dứt hết, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, phiền não của chúng sinh dứt hết thì **Lễ** của Ta mới hết. Nhưng cõi chúng sinh cho đến phiền não không có dứt hết cho nên **Lễ Kính** của Ta không có cùng tận. **Niệm niệm** nối tiếp nhau không có gián đoạn, nghiệp **thân, miệng, ý** không có mệt chán.

\_ Lại nữa Thiện Nam Tử! Nói **khen ngợi các Như Lai**. Hết thầy tận cõi Hư Không trong Pháp Giới, bên trong mỗi một hạt bụi cực nhỏ của tất cả cõi nước ba đời khắp mười phương đều có số Phật như số hạt bụi cực nhỏ của tất cả Thế Gian, mỗi một cõi Phật đều có Hải Hội của Bồ Tát vây quanh, Ta sẽ đều dùng Thắng Giải thâm sâu, Tri Kiến hiện trước mặt, đều dùng **cái lưới** (Jihvendriya: Thiết căn) vi diệu hơn hẳn **Biện Tài Thiên Nữ** (Sarasvatī-devī) phát ra biến âm thanh vô tận, mỗi một âm thanh phát ra tất cả ngôn từ xung dương khen ngợi biến các Công Đức của tất cả Như Lai, cùng tận bờ mé vị lai, nối tiếp nhau không có gián đoạn, cùng tận nơi Pháp Giới không có chỗ nào chẳng vòng khắp. Như vậy cõi Hư Không dứt hết, cõi chúng sinh dứt hết, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, Phiền Não của chúng sinh dứt hết thì sự khen ngợi của Ta mới hết. Nhưng cõi Hư Không cho đến Phiền Não không có dứt hết cho nên sự khen ngợi của Ta không có cùng tận. Niệm niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, Nghiệp **thân, miệng, ý** không có một chán.

\_ Lại nữa Thiện Nam Tử! Nói **rộng tu các Cúng Dường**. Hết thầy tận cõi Hư Không trong Pháp Giới, bên trong hạt bụi cực nhỏ của tất cả cõi Phật ba đời khắp mười phương, mỗi mỗi đều có số Phật như số hạt bụi cực nhỏ của tất cả Thế Giới, mỗi một cõi Phật có mọi loại Hải Hội của Bồ Tát vây quanh. Do Ta dùng sức Hạnh Nguyên của Phổ Hiền cho nên dấy lên sự tin hiểu sâu xa, Tri Kiến hiện trước mặt, đều đem các vật cúng dường thượng diệu để làm Cúng Dường là: mây hoa, mây vòng hoa, mây âm nhạc của cõi Trời, mây dù lọng của cõi Trời, mây quần áo của cõi Trời, mọi loại hương, hương xoa bôi, hương bột... của cõi Trời.....mây của nhóm như vậy, mỗi mỗi lớn như **Tu Di Sơn Vương**. Tắp mọi loại đèn, đèn bơ, đèn dầu, các đèn dầu thơm...mỗi một ngọn đèn lớn như **núi Tu Di** (Sumeru), mỗi một lượng dầu của đèn nhiều như nước của biển lớn. Đem các vật cúng dường như vậy thường làm Cúng Dường.

Thiện Nam Tử! Trong các Cúng Dường thì **Pháp Cúng Dường** là tối thượng. Ấy là cúng dường *như Pháp tu hành*, cúng dường *lợi ích cho chúng sinh*, cúng dường *nhập nhận chúng sinh*, cúng dường *thay cho chúng sinh chịu khổ*, cúng dường *siêng tu căn lành*, cúng dường *chẳng buông bỏ Nghiệp Bồ Tát*, cúng dường *chẳng lìa Tâm Bồ Đề*.

Thiện Nam Tử! Như **Cúng Dường** lúc trước. Đem vô lượng Công Đức so sánh với Công Đức một niệm của **Pháp Cúng Dường** thì trăm phần chẳng theo kịp một phần, ngàn phần chẳng theo kịp một phần. Trăm ngàn câu chi na do tha phần, ca la phần, toán phần, số phần, dụ phần, ưu ba ni sa đà phần...cũng chẳng theo kịp một phần. Tại sao thế? Vì các Như Lai tôn trọng Pháp, cho nên đã **như Thuyết tu hành** sinh ra chư Phật. Nếu các vị Bồ Tát tu hành **Pháp Cúng Dường** ắt được thành tựu cúng dường Như Lai. Tu Hành như vậy là cúng dường chân thật, đây là sự cúng dường tối thắng rộng lớn. Cõi Hư Không dứt hết, cõi chúng sinh dứt hết, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, Phiền Não của chúng sinh dứt hết thì sự cúng dường của Ta mới hết. Nhưng cõi Hư Không cho đến Phiền Não không có dứt hết cho nên sự cúng dường của Ta không có cùng tận. Niệm niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, Nghiệp **thân, miệng, ý** không có một chán.

\_ Lại nữa Thiện Nam Tử! Nói **Sám trừ các nghiệp chướng**. Bồ Tát tự nhớ “Ta ở trong vô thủy kiếp quá khứ, do Tham Sân Si, phát thân miệng ý, làm các nghiệp ác vô lượng vô biên. Nếu nghiệp ác này có Thế Tướng thì tận cõi Hư Không cũng chẳng thể dung chứa nổi. Nay Ta đều dùng ba nghiệp trong sạch ở khắp trước mặt tất cả chư Phật, chúng Bồ Tát trong các cõi như hạt bụi cực nhỏ trong Pháp Giới, thành Tâm **sám**

**hối**, sau đó chẳng dám làm nữa, luôn trụ tất cả Công Đức của **Tịnh Giới**. Như vậy cõi Hư Không dứt hết, cõi chúng sinh dứt hết, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, Phiền Nã của chúng sinh dứt hết thì sự Sám Hối của Ta mới hết. Nhưng cõi Hư Không cho đến Phiền Nã của chúng sinh không có dứt hết cho nên sự Sám Hối của Ta không có cùng tận. Niệm niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, Nghiệp **thân, miệng, ý** không có mệt chán.

\_ Lại nữa Thiện Nam Tử! Nói **tùy vui các Công Đức**. Hết thấy tận cõi Hư Không trong Pháp Giới, chư Phật Như Lai như số hạt bụi cực nhỏ của tất cả cõi Phật ba đời khắp mười phương, từ lúc mới phát Tâm, vì **Nhất Thiết Trí** (Sarva-jñā), siêng tu nhóm Phước, chẳng tiếc thân mệnh, trải qua số Kiếp như số hạt bụi cực nhỏ của cõi Phật nhiều đến nỗi chẳng thể nói chẳng thể nói. Trong mỗi một Kiếp, buông bỏ số **đầu, mắt, tay, chân** như số hạt bụi cực nhỏ của cõi Phật nhiều đến nỗi chẳng thể nói chẳng thể nói. Như vậy, tất cả **Khổ Hạnh** (Duḥkha-caryā) khó hành, viên mãn mọi loại **Ba La Mật Môn** (Prajña-pāramita-mukha), chứng nhập mọi loại **Trí Địa** (Jñāna-bhūmi) của Bồ Tát, thành tựu **Vô Thượng Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi) với **Bát Niết Bàn** (Parinirvāṇa), chia bày **Xá Lợi** (Śarīra) của chư Phật...hết thấy căn lành, Ta đều tùy vui. Với hết thấy Công Đức của tất cả chúng loại sinh theo bốn cách thuộc sáu nẻo trong tất cả Thế Giới khắp mười phương, cho đến (Công Đức) nhỏ như một hạt bụi thì Ta đều tùy vui. Hết thấy Công Đức của tất cả **Thanh Văn** (Śrāvaka) với **Bích Chi Phật** (Pratyeka-buddha), bậc **Hữu Học** (Śaikṣa), bậc **Vô Học** (Aśaikṣa) trong ba đời ở khắp mười phương, thì Ta đều tùy vui. Công đức rộng lớn của tất cả Bồ Tát đã tu vô lượng Khổ Hạnh khó hành, chí cầu Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề, thì ta đều tùy vui. Như vậy cõi Hư Không dứt hết, cõi này của Ta dứt hết, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, Phiền Nã của chúng sinh dứt hết, nhưng sự **tùy vui** này của Ta không có cùng tận. Niệm niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, Nghiệp **thân miệng ý** không có mệt chán.

\_ Lại nữa Thiện Nam Tử! Nói **thỉnh chuyển bánh xe Pháp**. Hết thấy tận cõi Hư Không trong Pháp Giới, bên trong hạt bụi cực nhỏ của tất cả cõi Phật ba đời khắp mười phương, mỗi mỗi đều có số cõi Phật rộng lớn như số hạt bụi cực nhỏ của cõi Phật nhiều đến nỗi chẳng thể nói chẳng thể nói. Trong mỗi một cõi, niệm niệm có tất cả chư Phật thành Đẳng Chính Giác như số hạt bụi cực nhỏ của cõi Phật nhiều đến nỗi chẳng thể nói chẳng thể nói, đều có tất cả Hải Hội của Bồ Tát vây quanh. Rồi Ta đều dùng mọi loại phương tiện của Nghiệp **thân miệng ý** ân cần khuyến thỉnh chuyển bánh xe Pháp màu nhiệm. Như vậy cõi Hư Không dứt hết, cõi chúng sinh dứt hết, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, Phiền Nã của chúng sinh dứt hết, nhưng sự **thường khuyến thỉnh tất cả chư Phật chuyển bánh xe Chính Pháp** của Ta không có cùng tận. Niệm niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, Nghiệp **thân miệng ý** không có mệt chán.

\_ Lại nữa Thiện Nam Tử! Nói **thỉnh Phật trụ ở đời**. Hết thấy tận cõi Hư Không trong Pháp Giới, các Phật Như Lai như số hạt bụi cực nhỏ của tất cả cõi Phật ba đời khắp mười phương, sắp muốn hiện bày **Bát Niết Bàn** (Parinirvāṇa: Nhập vào Niết Bàn) với các vị Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên, bậc Hữu Học, bậc Vô Học cho đến tất cả các **Thiện Tri Thức** (Kalyāṇa-mitra)...Ta đều khuyến thỉnh đừng vào Niết Bàn, trải qua số Kiếp như số hạt bụi cực nhỏ của tất cả cõi Phật, vì muốn lợi lạc cho tất cả chúng sinh. Như vậy cõi Hư Không dứt hết, cõi chúng sinh, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, Phiền Nã của chúng sinh dứt hết, nhưng sự **Khuyến Thỉnh** này của Ta không có cùng

tận. Niệm niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, Nghiệp **thân miệng ý** không có mệt chán.

\_ Lại nữa Thiện Nam Tử! Nói **thường tùy học theo Phật**. Như **Thế Giới Sa Bà** (Sahā-loka-dhātu) này, Đức **Tỳ Lô Giá Na Như Lai** (Vairocana-tathāgata) từ lúc mới phát Tâm, tinh tiến chẳng lùi, dùng số thân mệnh nhiều đến nỗi chẳng thể nói chẳng thể nói, đề làm **Bố Thí** (Dāna), lột da làm giấy, bẻ xương làm bút, trích máu làm mực... viết chép Kinh, Điền Tích như núi Tu Di. Vì tôn trọng Pháp cho nên chẳng tiếc thân mệnh... hưởng chi là địa vị vua chúa, thành ấp, thôn xóm, cung điện, vườn rừng, tất cả thứ có được... với mọi loại Khổ Hạnh khó hành, cho đến ở dưới gốc cây thành Đại Bồ Đề hiện bày mọi loại Thần Thông, dấy lên mọi loại biến hóa, hiện mọi loại thân Phật ở trong mọi loại Chúng Hội. Hoặc ở Đạo Trường Chúng Hội của tất cả các Đại Bồ Tát. Hoặc ở Đạo Trường Chúng Hội của Thanh Văn với Bích Chi Phật. Hoặc ở Đạo Trường Chúng Hội của Chuyên Luân Thánh Vương, Tiểu Vương Quyển Thuộc. Hoặc ở Đạo Trường Chúng Hội của Sát Lợi với Bà La Môn, Trưởng Giả, Cư Sĩ. Hoặc ở Đạo Trường Chúng Hội của tám Bộ Trời Rồng, Người, Phi Nhân. Ở trong mọi loại Chúng Hội như vậy, dùng âm viên mãn như tiếng sấm lớn, tùy theo sự ưa thích ham muốn của họ, thành thực chúng sinh... cho đến hiện bày nhập vào Niết Bàn. Như vậy tất cả, Ta đều **tùy học** như Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na ngày nay. Như vậy cõi Hư Không dứt hết, cõi chúng sinh, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, Phiền Nã của chúng sinh dứt hết, nhưng sự **tùy học** này của Ta không có cùng tận. Niệm niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, Nghiệp **thân miệng ý** không có mệt chán.

\_ Lại nữa Thiện Nam Tử! Nói **luôn thuận theo chúng sinh** là: Tận cõi Hư Không trong Pháp Giới, mọi loài sai biệt của hết thảy chúng sinh trên bờ dưới nước ở mười phương là loài sinh từ trứng (Aṇḍaja-yoni: noãn sinh), loài sinh từ bào thai (jarāyujā-yoni: thai sinh), loài sinh từ hơi ẩm thấp của đất ẩm ướt (Samsvedajā-yoni: thấp sinh), loài sinh từ sự biến hóa (Upapādukā-yoni: hóa sinh). Hoặc có loài nương dựa vào **đất nước lửa gió** mà sinh ra. Hoặc có loài nương dựa vào **hư không** với **các cây cỏ** mà sinh ra. Mọi thứ **sinh loại** (tất cả vật có sinh mệnh, hay vạn vật), mọi thứ sắc thân, mọi thứ hình trạng, mọi thứ tướng mạo, mọi thứ **thọ lượng** (sự dài ngắn của tuổi thọ), mọi thứ **tộc loại** (loài giống), mọi thứ danh hiệu, mọi thứ Tâm Tính, mọi thứ Tri Kiến, mọi thứ **Đục Lạc** (ham muốn ưa thích), mọi thứ **Ý Hành** (tư tưởng hành vi), mọi thứ uy nghi, mọi thứ quần áo, mọi thứ thức ăn uống... ở trong mọi loại thôn xóm, dinh cơ, làng mạc, thành ấp, cung điện... cho đến tất cả tám Bộ Trời Rồng, hàng người, Phi Nhân... loài không có chân, loài có hai chân, loài có bốn chân, loài có nhiều chân, loài có hình sắc, loài không có hình sắc, loài có tri giác (tướng), loài không có tri giác (vô tướng), loài chẳng phải không có tri giác (phi hữu tướng)... loài của nhóm như vậy thì Ta đều đối với loài ấy tùy thuận mà chuyển. Dùng mọi thứ phụng sự, mọi thứ cúng dường như kính yêu cha mẹ, như cung phụng Sư Trưởng với **A La Hán** (Arhat) cho đến Như Lai... đều ngang bằng không có khác. Đối với các loài bị bệnh khổ thì Ta vì họ làm vị thầy thuốc giỏi (lượng y), đối với kẻ lạc đường thì chỉ bày cho họ con đường chính đúng, ở trong đêm tối thì vì họ mà làm ánh sáng, đối với người nghèo túng thì khiến cho họ được **Trượng Tạng** (chỗ nương dựa)

Bồ Tát dùng sự bình đẳng như vậy làm lợi ích cho tất cả chúng sinh. Tại sao thế? Nếu Bồ Tát hay tùy thuận chúng sinh, tức là tùy thuận cúng dường chư Phật. Nếu đối với chúng sinh mà tôn trọng phụng sự, tức là tôn trọng phụng sự Như Lai. Nếu khiến cho chúng sinh nảy sinh sự vui vẻ, ắt khiến cho tất cả Như Lai vui vẻ. Tại sao thế? Vì

chư Phật Như Lai dùng **Tâm Đại Bi** (Mahā-kāruṇa-citta) làm Thê, cho nên nhân vào chúng sinh mà dấy lên **Đại Bi** (Mahā-kāruṇa), nhân vào Đại Bi mà sinh ra **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta), nhân vào Tâm Bồ Đề mà thành **Đẳng Chính Giác** (Samyaksam-buddhi). Ví như trong chốn sa mạc hoang vắng có cây vua to lớn (đại thụ vương), nếu gốc rễ được thấm nước thì cành lá hoa quả thấy đều xum xuê tươi tốt. Cây vua Bồ Đề (Bồ Đề thụ vương) ở chốn **hoang mạc sinh tử** cũng lại như vậy, tất cả chúng sinh là gốc rễ của cây, chư Phật Bồ Tát là hoa quả. Dùng nước Đại Bi làm lợi ích cho chúng sinh, ắt hay thành tựu hoa quả Trí Tuệ của chư Phật Bồ Tát. Tại sao thế? Nếu các Bồ Tát dùng nước Đại Bi làm lợi ích cho tất cả chúng sinh, ắt hay thành tựu **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác). Chính vì thế cho nên **Bồ Đề** (Bodhi) bám dính vào chúng sinh, nếu không có chúng sinh thì tất cả Bồ Tát cuối cùng chẳng thể thành **Vô Thượng Chính Giác** (Anuttarā-samyaksambuddha: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác)

Này Thiện Nam Tử! Ông đối với Nghĩa này, nên hiểu như vậy. Do đối với chúng sinh, dùng Tâm bình đẳng, ắt hay thành tựu viên mãn Đại Bi. Dùng Tâm Đại Bi tùy theo chúng sinh, ắt hay thành tựu cúng dường Như Lai. Bồ Tát tùy thuận chúng sinh như vậy. Nếu cõi Hư Không dứt hết, cõi chúng sinh, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, Phiền Não của chúng sinh dứt hết, nhưng sự **tùy thuận** này của Ta không có cùng tận. Niệm niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, Nghiệp **thân miệng ý** không có mệt chán.

Lại nữa Thiện Nam Tử! Nói **Hồi hướng đều khắp cả**. Từ lúc bắt đầu **lễ bái** cho đến **tùy thuận**... hết thấy Công Đức thấy đều hồi hướng cho tất cả chúng sinh trong tận cõi Hư Không của Pháp Giới. Nguyên khiến cho tất cả chúng sinh thường được an vui, không có các bệnh khổ, muốn thực hành Pháp ác thấy đều chẳng thành, Nghiệp lành đã tu đều mau thành tựu, đóng chặt tất cả cánh cửa của nẻo ác, mở bày con đường chính đúng của Người, Trời, Niết Bàn. Nếu các chúng sinh do gom chứa các nghiệp ác, cho nên chiêu cảm tất cả quả khổ rất nặng thì Ta đều nhận thay cho họ, khiến cho chúng sinh ấy đều được giải thoát, cuối cùng thành tựu **Vô Thượng Bồ Đề** (Anuttara-bodhi: Cảnh giới giác ngộ tối cao). Bồ Tát đã tu Hồi Hướng như vậy. Nếu cõi Hư Không dứt hết, cõi chúng sinh, Nghiệp của chúng sinh dứt hết, Phiền Não của chúng sinh dứt hết, nhưng sự **hồi hướng** này của Ta không có cùng tận. Niệm niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, Nghiệp **thân miệng ý** không có mệt chán.

Này Thiện Nam Tử! Đây là mười loại Đại Nguyện đầy đủ viên mãn của Bồ Tát Ma Ha Tát. Nếu các vị Bồ Tát đối với Đại Nguyện này, tùy thuận, hướng vào ắt hay thành tựu tất cả chúng sinh, ắt hay tùy thuận **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác), ắt hay thành đủ các biển Hạnh Nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát. Chính vì thế cho nên Thiện Nam Tử ! Ông đối với Nghĩa này, nên biết như vậy.

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện đem bảy báu thượng diệu trong tất cả Thế Giới nhiều như số hạt bụi cực nhỏ trong vô lượng vô số cõi Phật chẳng thể nói chẳng thể nói, tràn đầy khắp mười phương với các thứ an vui tối thắng của Người, Trời... bố thí cho hết thấy chúng sinh của ngàn ấy Thế Giới, cúng dường tất cả chư Phật Bồ Tát của ngàn ấy Thế Giới, trải qua số kiếp như số hạt bụi nhỏ của ngàn ấy cõi Phật, nối tiếp nhau chẳng gián đoạn thì Công Đức đã được, nếu đem so sánh với Công Đức có được của người nghe **Nguyện Vương** này một lần qua lỗ tai thời Công Đức lúc trước, trăm phần chẳng theo kịp một phần, ngàn phần chẳng theo kịp một phần, cho đến Ưu Ba Ni Sa Đà phần cũng chẳng theo kịp một phần.

Hoặc lại có người dùng Tâm tin sâu, đối với Đại Nguyên này, thọ trì đọc tụng cho đến viết chép một bài Kệ bốn câu, ắt hay mau trừ diệt năm tội Vô Gian. Hết thủy nhóm bệnh Thân Tâm của Thế Gian, mọi loại khổ não, cho đến tất cả nghiệp ác nhiều như số hạt bụi cực nhỏ của cõi Phật đều được tiêu trừ. Tất cả quân Ma, **Đạ Xoa** (Yakṣa), **La Sát** (Rākṣasa), hoặc **Cưu Bàn Trà** (Kumbhaṇḍa), hoặc **Tỳ Xá Xà** (Piśāca), hoặc hàng **Bộ Đa** (Bhūta), các Quỷ Thần ác uống máu ăn thịt thủy đều xa lìa, hoặc có cơ hội sẽ phát Tâm gần gũi bảo vệ. Thế nên nếu người tụng **Nguyên** này thì đi trong Thế Gian không có chướng ngại, như mặt trăng ở trong hư không ló ra khỏi đám mây mù, là điều mà chư Phật Bồ Tát đã khen ngợi, tất cả Người Trời đều nên lễ kính, tất cả chúng sinh đều nên cúng dường. Kẻ trai lành này khéo được thân người viên mãn, hết thủy Công Đức của Phổ Hiền, chẳng bao lâu sẽ như Phổ Hiền Bồ Tát, mau được thành tựu sắc thân vi diệu, đầy đủ 32 tướng của Đại Trượng Phu. Nếu sinh vào cõi Người, cõi Trời thì ngay tại nơi sinh ra thường ở trong dòng tộc thù thắng, đầy hay phá hoại tất cả nẻo ác, đều hay xa lìa tất cả bạn ác, đều hay chế phục tất cả Ngoại Đạo, đều hay giải thoát tất cả phiền não như vua Sư Tử tồi phục muôn thú, xứng đáng nhận sự cúng dường của tất cả chúng sinh.

Lại nữa, khi người ấy lâm bệnh sắp chết thời **Sát Na** (Kṣana) cuối cùng, tất cả các **Căn** (Indriya) thủy đều tan hoại, tất cả Thân Thuộc thủy đều xa lìa, tất cả Uy Thế thủy đều lui mất. Phụ Tướng, Đại Thân, cung thành, bên trong bên ngoài, voi, ngựa, xe cộ, châu báu, kho tàng... như vậy tất cả, không có thứ gì có thể đem theo. Chỉ có **Nguyên Vương** này chẳng hề xa lìa, ở tất cả Thời dẫn lối trước mặt người ấy, trong một Sát Na liền được sinh về Thế Giới **Cực Lạc** (Sukha-vatī). Đến xong, liền thấy Đức Phật **A Di Đà** (Amitābha), Bồ Tát **Văn Thủ Sư Lợi** (Mañjuśrī), Bồ Tát **Phổ Hiền** (Samantabhadra), Bồ Tát **Quán Tự Tại** (Avalokiteśvara), Bồ Tát **Di Lạc** (Maitreya)... Các vị Bồ Tát này có sắc tướng đoan nghiêm, đầy đủ Công Đức cùng nhau vây quanh, người ấy tự thấy mình sinh trong hoa sen, được Đức Phật **Thọ Ký** (Vyākaraṇa). Được Thọ Ký xong, trải qua vô số trăm ngàn vạn ức na do tha Kiếp, ở các Thế Giới nhiều đến nỗi chẳng thể nói chẳng thể nói tại khắp mười phương, dùng sức Trí Tuệ tùy theo Tâm của chúng sinh mà làm lợi ích, chẳng bao lâu sẽ ngồi ở **Bồ Đề Đạo Trường** (Bodhi-maṇḍa) giảng phục quân **Ma** (Māra), thành **Đẳng Chính Giác**, chuyển bánh xe Pháp màu nhiệm, hay khiến cho chúng sinh trong Thế Giới nhiều như số hạt bụi cực nhỏ của cõi Phật, phát Tâm Bồ Đề, tùy theo căn tính của họ mà giáo hóa thành thực, cho đến tận biển Kiếp vị lai, rộng hay làm lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Này Thiện Nam Tử! Các chúng sinh ấy, hoặc nghe hoặc tin **Đại Nguyên Vương** này, rồi thọ trì đọc tụng, rộng vì người khác nói thì hết thủy Công Đức trừ Phật Thế Tôn ra, còn lại không có ai biết được. Chính vì thế cho nên các người nghe **Nguyên Vương** này, đừng sinh niệm nghi ngờ, cần phải thọ nhận kỹ lưỡng. Nhận xong thì hay **đọc**, đọc xong thì hay **tụng**, tụng xong thì hay **trì** cho đến **viết chép**, rộng vì người khác nói. Các nhóm người đầy ở trong một Niệm đều được thành tựu hết thủy Hạnh Nguyên. Nhóm Phước đã được, nhiều vô lượng vô biên. Hay đối với Phiền Não ở trong biển khổ to lớn, cứu giúp chúng sinh khiến cho kẻ ấy được lìa khỏi, đều được sinh về Thế Giới **Cực Lạc** (Sukha-vatī) của Đức Phật **A Di Đà** (Amitābha-buddha: Vô Lượng Quang Phật)”.  
—

Bây giờ Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát muốn tuyên bố Nghĩa này một lần nữa nên quán khắp mười phương, rồi nói Kệ rằng:

“Trong hết thủy mười phương Thế Giới  
Tất cả **Nhân Sư Tử** (Nṛsimha) ba đời



Tôi dùng **thân miệng ý** trong sạch  
Tất cả lễ khắp, không dư sót

\_ Sức uy thần **Hạnh Nguyên Phổ Hiền**  
Hiện khắp trước mặt các Như Lai  
Một Thân lại hiện vô số Thân  
Mỗi mỗi lễ khắp vô số Phật  
\_ Trong một hạt bụi, vô số Phật  
Đều ở trong Hội **chúng Bồ Tát**  
Bụi Pháp Giới không tận, cũng thế  
Tin sâu chư Phật đều tràn đầy  
Đều dùng tất cả biển âm thanh  
Phát ra **Diệu Ngôn Từ** không tận  
Tận hết các Kiếp đời vị lai  
Đọc biên Công Đức sâu của Phật  
Đem các vòng hoa đẹp tối thắng  
Kỹ nhạc, hương xoa bôi, dù lọng  
Vật rất trang nghiêm của Như Lai  
Tôi đem cúng dường các Như Lai  
\_ Quần áo tối thắng, hương tối thắng  
Hương bột, hương đốt với đèn đuốc  
Mỗi mỗi đều như núi **Diệu Cao** (Sumeru: núi Tu Di)  
Tôi đều cúng dường các Như Lai

\_ Tôi dùng Tâm **thắng giải** rộng lớn  
Tin sâu tất cả Phật ba đời  
Đều dùng sức Hạnh Nguyên Phổ Hiền  
Cúng dường khắp cả các Như Lai.

\_ Xưa, Tôi đã gây bao Nghiệp ác  
Đều do Vô Thủy **tham sân si**  
Từ **thân miệng ý** phát sinh ra  
Tất cả, nay Tôi đều **Sám Hối**

\_ Mười phương: tất cả các chúng sinh  
Nhị Thừa, **Hữu Học** (Śaikṣa) với **Vô Học** (Aśaikṣa)  
Tất cả **Như Lai** (Tathāgata) với **Bồ Tát** (Bodhisatva)  
Hết thấy Công Đức, đều tùy vui

\_ Mười phương: hết thấy **Thế Gian Đẳng** (Loka-dīpa)  
Bậc mới vừa thành tựu **Bồ Đề** (Bodhi)  
Nay tôi, tất cả đều **Khuyến Thỉnh**  
Chuyển bánh xe Pháp **diệu vô thượng**

\_ Chư Phật nếu muốn bày **Niết Bàn** (Nirvāna)  
Tôi đều chí thành xin khuyến thỉnh  
Nguyện xin trụ lâu vô số Kiếp  
Lợi lạc tất cả các chúng sinh

Hết thấy Phước: lễ tán, cúng dường  
Thỉnh Phật trụ đời chuyển Pháp Luân  
Tùy vui, Sám Hối các căn lành  
Hồi Hương chúng sinh với **Phật Đạo** (Buddha-mārga)  
Tôi tùy học theo các Như Lai  
Tu tập **Phổ Hiền**: Hạnh viên mãn  
Cúng dường các Như Lai quá khứ  
Cùng với mười phương Phật hiện tại  
Tất cả **Thiên Nhân Sư** (Śāstā-deva-manuṣyāṇām) vị lai  
Tất cả **Ý Lạc** đều viên mãn  
Tôi nguyện theo học khắp ba đời  
Mau được thành tựu **Đại Bồ Đề** (Mahā-bodhi)

Hết thấy các cõi nước mười phương  
Rộng lớn trong sạch trang nghiêm đẹp  
Chúng Hội vây quanh các Như Lai  
Đều ở dưới **cây vua Bồ Đề** (Bồ Đề thụ vương)  
Hết thấy các chúng sinh mười phương  
Nguyện lìa lo khổ, thường an vui  
Đắc được Pháp vi diệu thâm sâu  
Diệt hết Phiền Nã, không dư sót

Tôi vì Bồ Đề, khi tu hành  
Trong tất cả nẻo, thành **Túc Mệnh**  
Thường được xuất gia, tu hành **Giới** (Śīla)  
Không dơ, không phá, không xuyên rỉ

**Trời** (Deva), **Rồng** (Nāga), **Dạ Xoa** (Yakṣa), **Cuu Bàn Trà** (Kumbhaṇḍa)  
Cho đến loài **Người** (Manuṣya) với **Phi Nhân** (Amanuṣya)  
Hết thấy ngôn ngữ của chúng sinh  
Đều dùng các Âm mà nói **Pháp** (Dharma)

Siêng tu **Ba La Mật** (Pāramitā) trong sạch  
Luôn chẳng quên mất **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta)  
Diệt trừ Chướng dơ, không dư sót  
Tất cả **Diệu Hạnh** đều thành tựu

Nơi các **Hoặc Nghiệp** (nghiệp mê lầm) với **cảnh Ma** (Māra-viṣaya)  
Trong nẻo Thế Gian, được giải thoát  
Giống như hoa sen chẳng dính nước  
Cũng như Nhật (mặt trời) Nguyệt (mặt trăng) chuyển trên không  
Đều trừ các khổ trong đường ác  
Ban cho tất cả chúng sinh vui  
Như vậy trải qua vô số Kiếp  
Mười phương lợi ích, luôn không tận.

Tôi thường tùy thuận các chúng sinh  
Tận tất cả Kiếp đời vị lai  
Luôn tu Hạnh Phổ Hiền rộng lớn  
Viên mãn Đại Bồ Đề vô thượng  
Hết thấy người cùng Tôi đồng Hạnh

Ở tất cả chôn, đồng tập hội  
 Nghiệp thân miệng ý đều ngang bằng  
 Tất cả Hạnh Nguyên, đồng tu học  
 \_ Các **Thiện Tri Thức** giúp cho tôi  
 Vì Tôi hiền bày Hạnh Phổ Hiền  
 Thường nguyện cùng tôi đồng Tập Hội  
 Thường sinh Tâm vui vẻ với Tôi  
 \_ Nguyện thường diện kiến các Như Lai  
 Với Chúng Phật Tử vây chung quanh  
 Nơi ấy bày Cúng Dường rộng lớn  
 Tận Kiếp vị lai không mệt chán.  
 \_ Nguyện trì Pháp vi diệu của Phật  
 Hiền sáng tất cả Hạnh Bồ Đề  
 Đạo Phổ Hiền trong sạch rốt ráo  
 Tận Kiếp vị lai thường tu tập  
 \_ Tôi ở trong tất cả các cõi  
 Đã tu **Phước, Trí** không cùng tận  
 Định, Tuệ, Phương Tiện với Giải Thoát  
 Được **Tạng Công Đức** không cùng tận  
 \_ Trong hạt bụi có vô số cõi  
 Mỗi cõi có Phật khó nghĩ bàn  
 Mỗi một Phật ở trong Chúng Hội  
 Tôi thấy luôn diễn **Hạnh Bồ Đề** (bodhi-caryā)  
 \_ Tận khắp các biển cõi mười phương  
 Mỗi đầu lông có biển ba đời  
 Biển Phật cùng với biển quốc thổ  
 Tôi tu hành khắp qua biển Kiếp  
 \_ Các Như Lai nói lời trong sạch  
 Một lời đủ mọi biển âm thanh  
 Tùy âm ưa thích của chúng sinh  
 Mỗi mỗi chảy vào biển Biện Tài  
 \_ Tất cả các Như Lai ba đời  
 Nơi biển ngôn ngữ không tận kia  
 Luôn chuyên Lý Thú, Diệu Pháp Luân  
 Nhờ sức Trí sâu, Tôi vào khắp  
 \_ Tôi hay thâm nhập đời vị lai  
 Tận tất cả Kiếp làm một niệm  
 Hết thấy tất cả Kiếp ba đời  
 Làm bờ một niệm, Tôi đều vào  
 \_ Tôi ở một niệm thấy ba đời  
 Hết thấy tất cả **Nhân Sư Tử**  
 Cũng thường vào trong cảnh giới Phật  
 Sức uy thần **như huyễn giải thoát**  
 \_ Ở trong một đầu lông cực nhỏ  
 Hiện ra cõi Trang Nghiêm ba đời  
 Mười phương vô số các đầu lông  
 Tôi đều thâm nhập để trang nghiêm  
 \_ Hết thấy **Chiếu Thế Đăng** vị lai  
 Thành Đạo chuyển Pháp, độ muôn loài (quần hữu: chúng sinh hay vạn vật)

Việc Phật rốt ráo, bày Niết Bàn  
Tôi đều đi đến để gần gũi

\_ Sức Thần Thông mau chóng vòng khắp  
Sức Phổ Môn vào khắp Đại Thừa  
Sức Trí Hạnh tu khắp Công Đức  
Sức Đại Từ, Uy Thần che khắp  
Sức **Tịnh** khắp, trang nghiêm Thắng Phước  
Sức Trí Tuệ không dính không dựa  
Sức Định, Tuệ, Phương Tiện, Uy Thần  
Sức hay gom chứa khắp Bồ Đề  
Sức thanh tịnh tất cả căn lành  
Sức tòi diệt tất cả phiền não  
Sức giáng phục tất cả các Ma  
Sức viên mãn các Hạnh Phổ Hiền  
Khấp hay nghiêm tịnh biển các cõi  
Giải thoát tất cả biển chúng sinh  
Khấp hay phân biệt biển các Pháp  
Hay vào sâu trong biển Trí Tuệ  
\_ Khấp hay thanh tịnh biển các Hạnh  
Viên mãn tất cả biển các Nguyện  
Gần gũi cúng dường biển chư Phật  
Tu hành không mệt qua biển Kiếp  
\_ Tất cả các Như Lai ba đời  
\_ Bồ Đề tối thắng, các Hạnh Nguyện  
Tôi đều cúng dường, tu viên mãn  
Dùng Hạnh Phổ Hiền ngộ Bồ Đề  
\_ Tất cả Như Lai có con trưởng  
\_ Danh hiệu ấy là **Phổ Hiền Tôn** (Samanta-bhadra-nātha)  
Nay Tôi hồi hướng các căn lành  
Nguyện các Trí Hạnh giống vị ấy  
\_ Nguyện thân miệng ý luôn trong sạch  
Các Hạnh, cõi nước cũng như thế  
Trí Tuệ như vậy, hiệu **Phổ Hiền**  
Nguyện Tôi ngang bằng với vị ấy  
\_ Tôi vì **Tịnh** khắp Hạnh Phổ Hiền  
Đại Nguyện của Văn Thù Sư Lợi  
Đủ sự nghiệp ấy, không dư sót  
Đến Kiếp vị lai không mỗi một  
\_ Điều Tôi tu hành không có lượng  
Đắc được vô lượng các Công Đức  
An trụ trong vô lượng các Hạnh  
Thấu đạt tất cả sức Thần Thông  
\_ Trí dũng mãnh của ngài Văn Thù  
Tuệ Hạnh của Phổ Hiền cũng thế  
Nay Tôi hồi hướng các căn lành  
Tùy theo các Ngài, thường tu học  
\_ Chư Phật ba đời đã khen ngợi  
Các Đại Nguyện tối thắng như vậy

Nay Tôi hồi hướng các căn lành  
Được Hạnh thù thắng của Phổ Hiền

—\_ Nguyên khi Tôi sắp sửa lâm chung  
Trừ hết tất cả các chương ngại  
Nhìn thấy Đức Phật A Di Đà  
Liên được sinh về cõi **An Lạc** (Sukha-vatī)  
Nay Tôi sinh về nước ấy xong  
Hiện tiền thành tựu Đại Nguyện này  
Tất cả tròn đầy, không dư sót  
Lợi lạc tất cả cõi chúng sinh  
Chúng Hội Phật ấy đều thanh tịnh  
Tôi thời sinh ở sen thù thắng  
Nhìn thấy Như Lai **Vô Lượng Quang** (Amitābha)  
Hiện tiền trao Tôi **Bồ Đề Kỳ**  
Được Như Lai ấy thọ ký xong  
Hóa Thân vô số trăm câu chi  
Sức Trí rộng lớn khắp mười phương  
Lợi khắp tất cả cõi chúng sinh  
Cho đến Hư Không, Thế Giới hết  
Chúng sinh với Nghiệp, Phiền Não hết  
Như vậy tất cả không dứt hết  
Nguyện của Tôi luôn không cùng tận

—\_ Mười phương hết thấy vô biên cõi  
Trang nghiêm mọi báu cúng Như Lai  
Tối thắng, an vui cho Người Trời  
Trải qua vô số Kiếp cúng thí  
Nếu người đối với **Thắng Nguyện Vương**  
Một lần qua tai, sinh tin tưởng  
Cầu **Thắng Bồ Đề**, Tâm khao khát  
Được **Thắng Công Đức** hơn việc trước (việc cúng thí)  
Liên thường xa lìa Tri Thức ác  
Lìa hẳn tất cả các đường ác  
Mau thấy Như Lai **Vô Lượng Quang**  
Đủ Hạnh tối thắng của Phổ Hiền  
Người này khéo được sống dài lâu (thắng thọ mệnh)  
Người này khéo sinh trong cõi người  
Người này chẳng lâu sẽ thành tựu  
Như Hạnh của Phổ Hiền Bồ Tát  
Xưa kia không có sức Trí Tuệ  
Làm điều cực ác, năm Vô Gian  
Tụng **Phổ Hiền Đại Nguyện Vương** này  
Một niệm mau chóng đều tiêu diệt  
Tộc Tính, chủng loại với **dung sắc** (dung mạo thần sắc)  
Tướng tốt, Trí Tuệ đều viên mãn  
Các Ma, Ngoại Đạo chẳng thể phá  
Làm nơi cúng dường của ba cõi  
Mau đến **Bồ Đề Đại Thụ Vương**

Ngồi xong, giảng phục các chúng Ma  
Thành **Đẳng Chính Giác** chuyên **Pháp Luân** (Dharma-cakra)  
Lợi khắp tất cả các **Hàm Thức** (Satva: chúng sinh)

\_ Nếu người đối với Nguyên Phổ Hiền  
Đọc tụng, thọ trì với diễm nói  
Quả Báo chỉ Phật hay chúng biết  
Quyết định được Đạo **Thắng Bồ Đề**  
\_ Nếu người tụng Nguyên Phổ Hiền này  
Tôi nói chút ít phân căn lành  
Một niệm, tất cả đều tròn đủ  
Thành tựu Nguyên **chúng sinh trong sạch**  
\_ **Phổ Hiền Thủ Thắng Hạnh** của Tôi  
Vô biên Thắng Phước đều hồi hướng  
Nguyên khắp chúng sinh đang chìm đắm  
Mau về cõi Phật **Vô Lượng Quang**”

Khi ấy Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát ở trước mặt Đức Như Lai nói **Phổ Hiền Quảng Đại Nguyên Vương Thanh Tịnh Kế** này xong, thời Thiện Tài Đồng Tử mừng rỡ vô lượng, tất cả Bồ Tát đều rất vui vẻ, Đức Như Lai khen rằng: “Lành thay! Lành thay!”

Bấy giờ Đức Thế Tôn cùng với các bậc Thánh, Bồ Tát Ma Ha Tát diễm nói **Bát Khả Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Thắng Pháp Môn** như vậy, thời **Văn Thủ Sư Lợi Bồ Tát** (Mañjuśrī-bodhisatva) là bậc **Thượng Thủ** (Paramukha) của các vị Đại Bồ Tát với sáu ngàn vị Tỳ Khưu đã thành thực. **Di Lạc Bồ Tát** (Maitrya-bodhisatva) là bậc **Thượng Thủ** của tất cả các vị Đại Bồ Tát trong đời **Hiền Kiếp** (Bhadra-kalpa). **Vô Cấu Phổ Hiền Bồ Tát** (Amala-samanta-bhadra-bodhisatva) là bậc **Thượng Thủ** của các vị Đại Bồ Tát **Nhất Sinh Bồ Xứ Trụ Quán Đỉnh Vị** với khắp cả mọi loại Thế Giới ở mười phương khác đi đến tập hội, các chúng Bồ Tát Ma Ha Tát nhiều như số hạt bụi cực nhỏ trong biển *tất cả cõi*. Đại Trí **Xá Lợi Phất** (Śāri-putra), **Ma Ha Mục Kiền Liên** (Mahā-maudgalyāyana) là bậc **Thượng Thủ** của các vị **Đại Thanh Văn** (Mahā-śravaka) kèm với các Người, Trời, tất cả **Thế Chủ** (Lokāhipati). Hàng **Trời** (Deva), **Rồng** (Nāga), **Dạ Xoa** (Yakṣa), **Càn Thát Bà** (Ghandharva), **A Tu La** (Asura), **Ca Lô La** (Garuḍa), **Khẩn Na La** (Kinnara), **Ma Hầu La Già** (Mahoraga), **Người** (Manuṣya), **Phi Nhân** (Amanuṣya), tất cả Đại Chúng... nghe điều Đức Phật đã nói đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM  
PHẨM NHẬP BÁT TƯ NGHỊ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI  
PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN

\_Hết\_

“Nặng mô hát la đát na đa la dạ gia. Khư la khư la, câu trụ câu trụ, ma la ma la, hỏ la hồng, hạ hạ, tô đát noa, hồng phát, mạn noa, sa bà ha”

\*) **Namo ratna-trayāya\_ Khara khara, kuṭṭa kuṭṭa, bala bala, hrūṃ hūṃ ha ha, sutanu hūṃ phat, maṇḍa svāhā**

03/07/2012



